

Số: /KL-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày tháng 01 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí trong việc triển khai,  
thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; 2022-2023**

Thực hiện Quyết định số 1812/QĐ-SGDĐT ngày 18/11/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thanh tra Phòng GDĐT thành phố Uông Bí trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; 2022-2023, Đoàn thanh tra đã làm việc tại đơn vị từ ngày 20/12/2022 đến ngày 23/12/2022 và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp nội dung thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 05/01/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Giám đốc Sở GDĐT kết luận như sau:

**A. KHÁI QUÁT CHUNG**

Phòng GDĐT thành phố Uông Bí (gọi tắt là Phòng GDĐT) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, có trách nhiệm tham mưu giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về GDĐT trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Phòng GDĐT Uông Bí có 13 người (02 Lãnh đạo, 01 công chức, 10 viên chức biệt phái và trung dụng, 13/13 đảng viên)<sup>1</sup>.

Số lượng các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT là 45, trong đó có: 16 trường mầm non (MN), 15 trường tiểu học (TH), 09 trường Trung học cơ sở (THCS), 04 trường TH&THCS, 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên (GDNN&GDTX). Tổng số viên chức được giao thuộc Phòng GDĐT quản lý là 1329 người (MN 364, TH 556, THCS 409). Viên chức có mặt 1298. Số người làm việc còn thiếu so với biên chế được giao là 31 người (MN 03, TH 17, THCS 11). Tổng số học sinh mầm non và phổ thông trên địa bàn là 28.035 (trong đó: bậc mầm non 290 nhóm lớp với 6853 trẻ, tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ trẻ  $1140/4038 = 28,2\%$ ; trẻ mẫu giáo  $5713/6396 = 89,3\%$ ; trẻ 5 tuổi  $2112/2115 = 99,9\%$ ; bậc tiểu học 330 lớp với 12.490 học sinh; bậc THCS 193 lớp với 8.692 học sinh)<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> Theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND thành phố Uông Bí.

<sup>2</sup> Năm học 2021-2022: Bậc mầm non có tổng cộng 278 nhóm, lớp với 6683 trẻ, tỉ lệ huy động nhà trẻ  $1252/4152 = 30,15\%$ , tỉ lệ mẫu giáo  $5431/6073 = 89,4\%$ . Bậc tiểu học có tổng cộng 326 lớp với 12.848 học sinh. Học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt  $2487/2487 = 100\%$ ; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỉ lệ  $2394/2397 = 99,87\%$ ; học sinh được học 2 buổi/ngày đạt tỉ lệ 100%. Bậc THCS có tổng cộng 188 lớp với 8382 học sinh. Tỉ lệ học sinh trung học cơ sở lên lớp thẳng đạt tỉ lệ 98,3%; Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT công lập (chuyên và không chuyên) chiếm 37,3%, ngoài công lập chiếm 33,2%, GDTX và học nghề chiếm 28,7%, còn lại ở nhà và chuyển đi nơi khác 0,8%.

## 1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; Phòng GDĐT đến các cơ sở giáo dục nỗ lực phát huy tốt hiệu quả công tác quản lý, giáo dục. Tập thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lao động có tinh thần đoàn kết nhất trí, ý thức trách nhiệm, nêu cao vai trò lãnh đạo, gương mẫu trong hoạt động, thực hiện nghiêm túc đường lối, quan điểm lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Đội ngũ trong ngành cơ bản đảm bảo về số lượng, chất lượng. Các nhà giáo có tinh thần trách nhiệm trong công tác, yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với công việc, thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, chăm sóc và giáo dục thế hệ trẻ.

Có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh, sự hỗ trợ, ủng hộ tích cực của các lực lượng xã hội trong việc chăm lo phát triển giáo dục. Nhu cầu học tập của người dân ngày càng tăng.

## 2. Khó khăn

Đời sống nhân dân, chất lượng giáo dục giữa các vùng, miền chưa đồng đều; sự tác động tiêu cực của các tệ nạn xã hội có ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện mục tiêu giáo dục trong các nhà trường. Một bộ phận giáo viên hạn chế về năng lực chuyên môn, chậm đổi mới về phương pháp, kỹ năng sử dụng phương tiện dạy học hiện đại; do vậy có ảnh hưởng tới nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục.

Dân số tăng nhanh trong độ tuổi mầm non, tiểu học đã tạo áp lực lớn về nhu cầu phòng học và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Yêu cầu về nâng cao chất lượng giáo dục ngày càng cao của Thành phố, của Tỉnh trong giai đoạn hiện nay cũng là thách thức không nhỏ với thành phố.

## B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### I. Việc thực hiện quy chế chuyên môn; nội dung, phương pháp giáo dục; chương trình Giáo dục phổ thông 2018

#### 1. Cấp mầm non

- Phòng GDĐT tổ chức và triển khai **đầy đủ** các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT về việc thực hiện quy chế chuyên môn; nội dung, phương pháp giáo dục. Từ năm học 2021 – 2022 đến nay, chủ động ban hành **23 văn bản** triển khai, thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục<sup>3</sup>.

<sup>3</sup>Công văn số 889/PGDĐT ngày 23/8/2021 hướng dẫn triển khai, thực hiện quy định về Hội đồng trường; Kế hoạch số 898/PGDĐT ngày 25/8/2021 về bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GVMN năm học 2021-2022; Kế hoạch số 973/KH-PGDĐT ngày 13/9/2021 triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” năm học 2021-2022; Công văn số: 1018/PGDĐT ngày 22/9/2021 của Phòng GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2021-2022; Công văn số: 1019/PGDĐT ngày 22/9/2021 của Phòng GDĐT Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; Công văn số 1154/GDĐT ngày 15/10/2021 của Phòng GDĐT Hướng dẫn thực hiện chuyên môn cấp học mầm non năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 1070/KH-PGDĐT ngày 30/9/2021 của Phòng GDĐT tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN năm học 2021-2022; Công văn số 976/PGDĐT ngày 14/9/2021 và công văn số 1002/PGDĐT ngày 17/9/2021 hướng dẫn tổ chức hoạt động tết trung thu năm 2021; Kế hoạch số: 1416/KH-PGDĐT ngày 22/11/2022 Kế hoạch Triển khai

- Một số kết quả đạt được tại thời điểm thanh tra: (1) 100% giáo viên trong các cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập hoàn thành tập huấn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung trong tháng 12/2022; (2) 91/91 cơ sở GDMN xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình GDMN (Kế hoạch giáo dục). Các cơ sở GDMN đã thực hiện phát triển Chương trình GDMN; đánh giá chương trình, điều chỉnh, bổ sung chương trình giáo dục; xây dựng kế hoạch, phương án dự phòng để triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục năm học khi có dịch Covid- 19. Kế hoạch giáo dục nhà trường và các nhóm, lớp có đủ các lĩnh vực: giáo dục phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ; (3) Các cơ sở GDMN trên địa bàn tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định tại Chương trình Giáo dục mầm non; (4) Tại thời điểm thanh tra, không phát hiện cơ sở giáo dục mầm non dạy trước chương trình. Duy trì vững chắc 100% nhóm, lớp tổ chức học 2 buổi/ngày với 279/279 nhóm, lớp. So với cùng kỳ năm học trước: Tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm 0,1%; (5) Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN đã xây dựng Kế hoạch triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” gắn với chủ đề năm học của cấp học mầm non “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”. Lựa chọn 05 trường MN ở 3 khu vực, 2 loại hình công lập và tư thục triển khai thực hiện điểm (MN Thượng Yên Công, MN Bắc Sơn, MN Phương Nam, MN Thanh Sơn, MN Hoa Lan); (6) Các cơ sở GDMN trên địa bàn tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, tăng cường các hoạt động giáo dục trải nghiệm. Trên địa bàn hiện có 16/16 trường mầm non, 10 cơ sở GDMN độc lập tư thục áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới vào quá trình giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non (phương pháp Montessori, steam, tem); (7) Các cơ sở GDMN tiến hành khai thác các tài nguyên bài giảng trên các website của ngành, xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, tuyên truyền cho cha mẹ trẻ cách khai thác các kênh truyền hình với các chương trình giáo dục phù hợp trên kênh truyền hình quốc gia VTV7, chương trình truyền hình VTV7 kids; Chương trình giáo dục “Nào ta cùng

---

thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” trong các trường mầm non, giai đoạn 2021-2025; Công văn số 29/PGDĐT ngày 10/01/2022 đảm bảo an toàn, phòng chống dịch Covid 19 khi tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; Kế hoạch số 233/KHPGDĐT ngày 17/3/2022 tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện kế hoạch số 81a/KH-UBND ngày 20/3/2020 thực hiện Kế hoạch số 137 của UBND về Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025”; Công văn số 205/TB-PGDĐT ngày 04/3/2022 thông báo kết quả thẩm định của Bộ GDĐT phần mềm quản lý trong các cơ sở GDMN; Kế hoạch số 344/KH-PGDĐT ngày 05/4/2022 kế hoạch tổ chức Hội thi “Bé mầm non tài năng, sáng tạo” năm học 2021-2022; Công văn số 580/PGDĐT ngày 02/6/2021 tăng cường công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN trong thời gian hè 2022; Công văn số 825/HD-PGDĐT ngày 17/8/2022 và Công văn số 948/PGDĐT ngày 19/9/2022 hướng dẫn thực hiện các quy định về quy chế tổ chức và hoạt động cơ sở tư thục; Công văn số 932/GDĐT ngày 15/9/2022 hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023; Công văn số 933/GDĐT ngày 15/9/2022 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022 - 2023; Công văn số 989/GDĐT ngày 30/9/2022 Hướng dẫn báo cáo lĩnh vực GDMN năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 1181/KH-PGDĐT ngày 25/10/2022 tổ chức chuyên đề ngoại khóa “Trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” năm học 2022-2023; Công văn số 958/PGDĐT ngày 22/9/2022 hướng dẫn thực hiện triển khai Đề án ngoài giờ chính khoá có thu phí trong các nhà trường từ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 1029/PGDĐT ngày 06/10/2022 bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GVMN năm học 2022-2023; Kế hoạch số 1345/KH-PGDĐT ngày 24/11/2022 tổ chức Hội thi “Trạng nguyên nhí” phát triển nhận thức cho trẻ mầm non năm học 2022-2023.

vui” và chia sẻ các video đến cha mẹ trẻ thông qua trang facebook, nhóm zalo.

### \* **Tồn tại:**

Tại cơ sở GDMN được xác minh: (i1) Việc phát triển chương trình giáo dục nhà trường của một số giáo viên có nội dung chưa phù hợp với lĩnh vực, độ tuổi; (i2). việc xác định mục tiêu giáo dục năm học 2021-2022 chưa cân đối giữa các độ tuổi 4 tuổi và 5 tuổi; Tỷ lệ kcal/ngày/trẻ vượt quá định mức (một số ngày).

## **2. Cấp tiểu học**

- Phòng GDĐT đã ban hành **52 văn bản** chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quy chế chuyên môn; Nội dung, phương pháp giáo dục, trong đó: năm học 2021-2022: 25 văn bản<sup>4</sup>; năm học 2022-2023: 37 văn bản<sup>5</sup>.

---

<sup>4</sup>Công văn 563/PGDĐT ngày 11/5/2021 thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm học, báo cáo tổng kê số liệu và báo cáo kết quả thực hiện NVNH 2020-2021; Công văn 797/PGDĐT ngày 14/7/2021 thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn 936/PGDĐT ngày 01/9/2021 xây dựng video hỗ trợ học sinh học tập; Công văn 958/PGDĐT ngày 09/9/2021 thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; Công văn 966/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Công văn 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; Công văn 1022/HD-PGDĐT ngày 23/9/2021 hướng dẫn thực hiện An toàn giao thông; Quyết định số 1118/QĐ-PGDĐT ngày 08/10/2021 phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với các trường tiểu học; Công văn 1136/PGDĐT ngày 13/10/2021 điều chỉnh thời gian tổ chức kiểm tra định kỳ đối với cấp tiểu học năm học 2021-2022; Công văn 1420/PGDĐT ngày 23/11/2021 hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn 1494/PGDĐT ngày 09/12/2021 triển khai các bài tập thể dục dành cho học sinh tập luyện nâng cao sức khỏe phòng chống dịch Covid-19; Công văn 1526/PGDĐT ngày 13/12/2021 triển khai chương trình giáo dục “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ” năm học 2021-2022; Công văn 1585/HD-PGDĐT ngày 27/12/2021 Hướng dẫn tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học thực hiện Chương trình GDPT ứng phó Covid- 19; Công văn số 34/BC-PGDĐT ngày 11/01/2022 báo cáo về việc đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Công văn số 382/PGDĐT ngày 14/4/2022 tổ chức dạy học Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn 543/PGDĐT ngày 24/5/2022 về việc thực hiện báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 đối với giáo dục tiểu học; Công văn 629/PGDĐT ngày 14/6/2022 báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; Công văn 683/PGDĐT ngày 02/6/2021 báo cáo đánh giá triển khai thực hiện Chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1; Công văn 109/KH-PGDĐT ngày 29/01/2021 kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 2; Công văn 131/KH-PGDĐT ngày 17/2/2022 kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3; Công văn 966/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Kế hoạch số 744/KH-PGDĐT ngày 01/7/2021 bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học thực hiện chương trình sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 và dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh năm 2021; Công văn số 904/TB-PGDĐT ngày 26/8/2021 đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè 2021 cấp tiểu học; Kế hoạch số 1017/KH-PGDĐT ngày 22/9/2021 tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học về dạy học tài liệu Giáo dục An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 1181/KH-PGDĐT ngày 20/10/2021 tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học qua truyền hình cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học năm học 2021-2022; Công văn số 1297/PGDĐT ngày 15/11/2021 đánh giá kết quả tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học qua truyền hình cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học năm học 2021-2022.

<sup>5</sup>Công văn 665/HD-PGDĐT ngày 28/6/2022 hướng dẫn chuẩn bị các điều kiện năm học 2022-2023 cấp tiểu học; Công văn 899/HD-PGDĐT ngày 28/9/2022 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 cấp tiểu học; Quyết định số 1052/QĐ-PGDĐT ngày 11/10/2022 phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Uông Bí; Công văn 1083/HD-PGDĐT ngày 14/10/2022 triển khai chương trình giáo dục “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ” năm học 2022-2023 cấp tiểu học; Công văn 1127/HD-PGDĐT ngày 20/10/2022

- Chỉ đạo các trường triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình GDPT 2006, đối với lớp 4, lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Chỉ đạo các trường chủ động xây dựng, điều chỉnh và tổ chức kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, nhà trường. Năm học 2021-2022 chú trọng chỉ đạo đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá và rà soát nội dung các môn học, ưu tiên thời gian, tăng nguồn lực để tổ chức dạy học và hoàn thành các môn Toán, Tiếng Việt (đối với lớp 1, lớp 2) và Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh (lớp 3, lớp 4, lớp 5), dạy học ứng phó với dịch Covid-19 trong tình hình mới. Năm học 2022-2023, chỉ đạo rà soát, bổ sung điều chỉnh kế hoạch môn học các nội dung mới triển khai: Giáo dục STEM, tài liệu GDĐP lớp 3, tích hợp nội dung phòng chống mù lòa.

- Tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên các nội dung về sử dụng sách giáo khoa đối với lớp 1, 2, lớp 3; dạy học giáo dục địa phương; kỹ năng xây dựng bài giảng trực tuyến truyền hình, khai thác, chia sẻ và sử dụng kiểm tra dữ liệu bài giảng, giáo dục STEM, xây dựng học liệu số và sử dụng hệ thống LMS trong dạy học cấp Tiểu học thực hiện chuyển đổi số và đáp ứng Chương trình GDPT 2018; hướng dẫn tiết đọc thư viện nhằm phát triển văn hóa đọc cho học sinh tiểu học; giáo dục an toàn giao thông...Đã cung cấp cho kho học liệu của Sở GDĐT hơn **100** video bài giảng trực tuyến. Từ năm học 2021-2022 đến nay, Phòng GDĐT triển khai được **15 Chuyên đề**.

- Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục: (1) Dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột, áp dụng ở môn TNXH và Khoa học. Mỗi giáo viên trong học kỳ thực hiện từ 02 tiết áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn

---

hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp tiểu học từ năm học 2022-2023; Công văn 1143/PGDĐT ngày 20/10/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT; Công văn 1262/HD-PGDĐT ngày 08/11/2022 triển khai tập huấn, sử dụng Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023; Công văn 966/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Kế hoạch số 744/KH-PGDĐT ngày 01/7/2021 bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học thực hiện chương trình sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 và dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh năm 2021; Công văn số 904/TB-PGDĐT ngày 26/8/2021 đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè 2021 cấp tiểu học; Kế hoạch số 1017/KH-PGDĐT ngày 22/9/2021 tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học về dạy học tài liệu Giáo dục An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 1181/KH-PGDĐT ngày 20/10/2021 tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học qua truyền hình cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học năm học 2021-2022; Công văn số 1297/PGDĐT ngày 15/11/2021 đánh giá kết quả tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học qua truyền hình cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học năm học 2021-2022; Công văn 966/HD-PGDĐT ngày 10/9/2021 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Công văn số 1291/PGDĐT ngày 15/11/2022 báo cáo phương án bố trí giáo viên thực hiện dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018; Công văn số 382/PGDĐT ngày 14/4/2022 tổ chức dạy học Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn 665/HD-PGDĐT ngày 28/6/2022 hướng dẫn chuẩn bị các điều kiện năm học 2022-2023 cấp tiểu học; Công văn 899/HD-PGDĐT ngày 28/9/2022 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023.

bộ"; (2) Triển khai thực hiện Giáo dục STEM theo Công văn số 2964/SGDĐT-GDPT ngày 18/10/2022 của Sở GDĐT hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp tiểu học từ năm học 2022-2023; (3) Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/ BGDDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH và THCS. Chỉ đạo cơ sở giáo dục thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, 2, 3 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; lớp 4, 5 theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Thực hiện đánh giá thường xuyên, tổ chức kiểm tra giữa kỳ, cuối học kỳ theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học: (1) Năm học 2021-2022: Tổ chức dạy Tiếng Anh là môn học tự chọn ở lớp 1 Chương trình GDPT 2018 tại 12/19 trường, 1212/2487 học sinh (đạt 48,73%). Dạy Tiếng Anh là môn học tự chọn ở lớp 2 Chương trình GDPT 2018 tại 14/19 trường, 1557/2456 học sinh (đạt 63,39%). Dạy Tiếng Anh cho các lớp 3, 4, 5 tại 19/19 trường, cho 7886/7886 học sinh (đạt 100%); (2) Năm học 2022-2023: Tổ chức dạy Tiếng Anh là môn học tự chọn ở lớp 1 Chương trình GDPT 2018 tại 12/19 trường, 1069/2070 học sinh (đạt 51,16%). Dạy Tiếng Anh là môn học tự chọn ở lớp 2 Chương trình GDPT 2018 tại 13/19 trường, 1471/2473 học sinh (đạt 59,48%). Dạy học Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3: 2464/2464 học sinh (đạt 100%). Dạy Tiếng Anh cho các lớp 4,5 tại 19/19 trường, cho 5485/5485 học sinh (đạt 100%).

- Năm học 2021-2022: Có 05/19 trường tổ chức dạy học môn Tin cho học sinh lớp 3, 4, 5 với thời lượng 01 tiết/tuần cho 1564/7886 học sinh (chiếm 19,83%). Năm học 2022-2023: (1) Tổ chức dạy học Tin học lớp 3: có 07/19 trường đang tổ chức môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3 cho 580/2464 học sinh (chiếm 23,54%). (2) Tổ chức dạy học Tin học lớp 4, 5 cho 963/5485 học sinh (chiếm 17,56%), tổ chức cho 100% học sinh lớp 1, 2, 3 thực hiện học 2 buổi/ngày và 19/19 trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm; 13/19 trường tổ chức dạy học Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài; 4/19 trường tổ chức học tin học ngoài giờ chính khoá; 19/19 trường tổ chức học kĩ năng sống ngoài giờ chính khoá; tổ chức linh hoạt phù hợp điều kiện nhà trường và địa phương.

- Phòng GDĐT đã ban hành **19 văn bản** chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018<sup>6</sup>. Phòng GDĐT đã rà soát nhu cầu thiết bị dạy học tối

<sup>6</sup>Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 thành lập Tổ xây dựng đề án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất ngành Giáo dục thành phố Uông Bí giai đoạn 2022-2025; Công văn số 505/UBND ngày 4/3/2022 tiếp tục hoàn thiện Đề án phân bổ kinh phí mua sắm trang thiết bị, cải tạo sửa chữa của ngành giáo dục năm 2022 -đợt 1; Công văn số 817/PGD&ĐT ngày 15/8/2022 đề xuất nhu cầu hợp đồng giáo viên năm học 2022-2023; Công văn số 123/HD-PGD&ĐT ngày 11/11/2019 Hướng dẫn tổ chức dạy học đối với lớp 1 từ năm học 2020 – 2021 và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; Công văn 109/KH-PGDĐT ngày 29/01/2021 kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 2; Công văn 131/KH-PGDĐT ngày 17/2/2022 kế hoạch triển

thiếu lớp 2 năm học 2021-2022; tham mưu báo cáo thực trạng và kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn hành phố. Lựa chọn đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác để giảng dạy lớp 1, 2, 3.

**\* Tồn tại:**

- Việc xây dựng thời khóa biểu và tổ chức 2 buổi trên ngày tại các nhà trường chưa đảm bảo theo quy định (bố trí tiết học ngoài giờ chính khóa vào thực hiện trong giờ chính khóa): (1) Tiểu học Phương Nam A: (i1) Năm học 2021-2022: Dạy kỹ năng sống tại các lớp: 2A1, 3A3; (i2) Năm học 2022-2023: Dạy kỹ năng sống, Tiếng Anh tại 10/14 lớp: 1A1, 1A2, 2A1, 2A2, 2A3, 3A1, 3A3, 4A2, 4A3, 5A3. (2) Tiểu học Trần Hưng Đạo: (i1) Năm học 2021-2022: Dạy Kỹ năng sống, Tiếng Anh tại các lớp: 1A1, 1A2, 2A1, 2A2; (i2) Năm học 2022-2023: Dạy Kỹ năng sống, Tiếng Anh, Toán tư duy, Tin học tại các lớp: 1A2, 1A3, 2A1, 2A2.

- Chưa bố trí đủ số tiết cho 2 giáo viên Tiếng Anh theo quy định (mỗi giáo viên thực hiện 21 tiết/tuần). Hiện nay, học sinh lớp 1 của nhà trường chưa được bố trí dạy tăng cường tiếng Anh theo Chương trình tự chọn (Tiểu học Phương Nam A). Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 chưa đồng nhất về bố cục triển khai nhiệm vụ. Phân công nhiệm vụ chưa cụ thể thời gian thực hiện (TH&THCS Nam Khê).

### 3. Cấp THCS

- Phòng GDĐT đã ban hành hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn; nội dung, phương pháp giáo dục, nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; rà soát, điều chỉnh kế hoạch ứng phó với dịch bệnh<sup>7</sup>. Ban hành văn bản chỉ đạo việc

---

khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3; Kế hoạch số 827/KH-PGDĐT ngày 28/7/2021 tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cấp tiểu học năm 2021 triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; Công văn số 382/PGDĐT ngày 14/4/2022 tổ chức dạy học Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 1291/PGDĐT ngày 15/11/2022 về việc báo cáo phương án bố trí giáo viên thực hiện dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018; Công văn 1420/PGDĐT ngày 23/11/2021 hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; Công văn 1262/HD-PGDĐT ngày 08/11/2022 triển khai tập huấn, sử dụng Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023. Công văn 1454/BC-PGDĐT ngày 16/12/2022 báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Công văn 671/PGDĐT ngày 29/6/2022 phân công kiêm nhiệm và hỗ trợ chế độ cho giáo viên tham gia học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện, thiết bị - thí nghiệm; Công văn 1449/KH-PGDĐT ngày 30/11/2021 kế hoạch biên chế ngành GDĐT thành phố Uông Bí năm 2022; Công văn 960/PGDĐT ngày 22/9/2022 bồi dưỡng giáo viên dạy học tích hợp, liên môn theo yêu cầu vị trí việc làm.

<sup>7</sup>- **Năm học 2021- 2022:** Hướng dẫn 1001/HD-PGDĐT ngày 17/9/2021 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 871/PGDĐT ngày 16/8/2021 hướng dẫn thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022; Công văn số 950/PGDĐT ngày 8/9/2021 xây dựng video bài giảng hỗ trợ học sinh học tập; 1016/HD-PGDĐT ngày 21/9/2021 về việc chủ động dạy học ứng phó với diễn biến dịch Covid-19; 368/PGDĐT ngày 12/4/2022 hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2 năm học 2021-2022. **Năm học 2022-2023:** Công văn số 836/PGDĐT ngày 18/8/2022 thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023; Công văn số 926/PGDĐT ngày 13/9/2022 thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023

triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018: Việc bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên chương trình giáo dục phổ thông năm 2018<sup>8</sup>, lựa chọn sách giáo khoa, tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với trung học.

- Phòng GDĐT đã kịp thời ban hành hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục trung học theo Công văn số 2501/SGDĐT-GDPT ngày 07/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 2512/SGDĐT-GDPT ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021; Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 của Sở GDĐT hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Năm học 2021-2022, đoàn thanh tra đến xác minh tại 03 trường đã thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS ứng phó dịch Covid-19. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục ứng phó với tình hình dịch Covid-19; điều chỉnh nội dung dạy học bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường; xây dựng phương án dạy học khi tình hình dịch bệnh xảy ra.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện kiểm tra đánh giá đúng quy định đối với học sinh các chương trình khác nhau (lớp 6, 7 thực hiện việc kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; lớp 8, 9 thực hiện theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh phổ thông và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT. Các tổ chuyên môn đều có kế hoạch kiểm tra đánh giá; ma trận và đặc tả bài kiểm tra định kỳ năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023). Các tổ chuyên môn thực hiện chuyên môn theo đúng quy định tại công

---

<sup>8</sup>**Năm học 2021- 2022:** 825/KH-PGDĐT ngày 28/7/2021 Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hè 2021; 967/PGDĐT ngày 10/9/2021 Đánh giá kết quả công tác bồi dưỡng hè 2021 định hướng nội dung chuyên môn năm học 2021-2022; 768/KH-PGDĐT ngày 29/6/2021 Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý cấp trung học cơ sở năm học 2021-2022; 971/HD-PGDĐT ngày 13/9/2021 về việc hướng dẫn triển khai Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý cấp trung học cơ sở năm học 2021-2022; 1563/HD-PGDĐT ngày 20/12/2021 hoàn thành Mô đun 5 BDTX chương trình GDPT 2018; **Năm học 2022- 2023:** 750/KH-PGDĐT ngày 01/8/2022 Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hè 2022; 666/KH-PGDĐT ngày 28/6/2022 Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý cấp trung học cơ sở năm học 2022-2023; 1081/HD-PGDĐT ngày 14/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý cấp trung học cơ sở năm học 2022-2023; 349/HD-PGDĐT ngày 07/4/2022 về việc hoàn thành Mô đun 9 BDTX chương trình GDPT 2018.



văn số 2281/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021: Đảm bảo số lần sinh hoạt/tháng; có tổ chức sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học.

*\* Công tác chỉ đạo việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018*

- Phòng GDĐT ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn chỉ đạo việc triển khai chương trình GDPT 2018 về bồi dưỡng CBQL, giáo viên, lựa chọn sách giáo khoa, triển khai các môn học tích hợp, môn Tin, Giáo dục địa phương đối với lớp 6,7. Các trực L và giáo viên các i với lớp 6,7 bruc L và giáo viên các i với lớp 6,7 bản hướng dẫn chỉ đạo việc triển khai chương trình GDPT 2. Giáo viên: Mô đun 1: 324; Mô đun 2: 315; Mô đun 3: 315; Mô đun 4: 294; Mô đun 5: 292; Mô đun 9: 293; Giáo viên TiQL, giáo viên, lựa chọn sách giáo , Ở iáo viên: Mô đun 1: 324; Mô đun 2: 315; Mô đun 3: 315; Mô đun 4: 294; Mô đun 5: 292; Mô đun 9: 293; Giáo , th cơ sên: Mô đun 1: 324; Mô đun 2: 315; Mô đun 3: 315; Mô đun 4: 294; Mô đun 5: 292; Mô đun 9: 293; Giáo viên TiQL, giáo viên, lựa chọn sách giáo / triển khai giáo d: Mô đun 1: 324; Mô đun 2: lí thuy khai giáo d dun 1:

**\* Tồn tại:**

Việc tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp ở lớp 6,7 chưa đảm bảo thời lượng theo quy định. Ở cả 3 trường được thanh tra, nhà trường tổ chức thực hiện các tiết hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp hình thức sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp lồng ghép vào tiết chào cờ chung toàn trường và sinh hoạt của các lớp.

Còn bố trí giáo viên dạy chưa phù hợp theo nội dung chuyên đề hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Ở 3 trường đoàn thanh tra đến, nhà trường đều bố trí Hiệu trưởng, tổng phụ trách và giáo viên chủ nhiệm.

## **II. Công tác giáo dục pháp luật về giáo dục; quy chế tuyển sinh**

### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục**

- Phòng GDĐT đã tổ chức và triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục. Từ năm học 2021-2022 đến nay Phòng GDĐT đã ban hành **22 văn bản**<sup>9</sup> triển khai, thực hiện nội

---

<sup>9</sup> Kế hoạch số 144/KH-PGDĐT ngày 18/02/2021 về kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021; Kế hoạch số 242/KH-PGDĐT ngày 11/3/2021 về kế hoạch phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội năm 2021; Kế hoạch số 776/KH-PGDĐT ngày 02/7/2021 về triển khai Chỉ thị số 10/CT-TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước trong các trường học trên địa bàn thành phố Uông Bí; Kế hoạch số 781/KH-UBND ngày 06/7/2021 kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2023; Kế hoạch số 801/KH-PGDĐT ngày 16/7/2021 triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố năm 2021 và năm học 2021-2022; Kế hoạch số 811/KH-PGDĐT ngày 20/7/2021 về triển khai chương trình phòng chống mua bán người, phòng chống xâm hại trẻ em và phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 112/KH-PGDĐT ngày 10/2/2022 triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm 2022; Kế hoạch số 145/KH-PGDĐT ngày 21/02/2022 về triển khai công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội năm 2022; Kế

dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục. Phòng GDĐT thực hiện báo cáo định kỳ về Sở GDĐT theo quy định. Đã ban hành văn bản chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục pháp luật<sup>10</sup>.

- Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tập trung việc tuyên truyền, phổ biến

---

hoạch số 146/KH-PGDĐT ngày 21/02/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 394/KH-UBND ngày 20/4/2022 về triển khai công tác đảm bảo an ninh trật tự trong trường học năm 2022; Kế hoạch số 1076/KH-PGDĐT ngày 13/10/2021 về việc thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2022-2023. Báo cáo số 481/BC-PGDĐT ngày 12/5/2022 về báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 734/BC-PGDĐT ngày 11/6/2021 về việc báo cáo thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022; Báo cáo số 754/BC-PGDĐT ngày 21/6/2021 báo cáo công tác thi hành pháp luật giai đoạn 2016-2020; Báo cáo số 620/BC-PGDĐT ngày 10/6/2022 về báo cáo thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022; Báo cáo số 795/BC-PGDĐT ngày 08/8/2022 về tổng kết 10 năm thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; Báo cáo số 578/PGDĐT ngày 02/6/2022 kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2021-2022; Báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022; Công văn số 505/PGDĐT ngày 17/5/2022 về việc tăng cường công tác quản lý, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống trong các cơ sở giáo dục; Công văn số 512/PGDĐT ngày 18/5/2022 về việc thực hiện một số nội dung theo công văn chỉ đạo; Công văn số 705/PGDĐT ngày 09/6/2021 về việc tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích trong dịp hè, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 và thông báo số học sinh vi phạm pháp luật tháng 4; Công văn số 241/CV-PGDĐT ngày 21/3/2022 về phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2022.

<sup>10</sup> Kế hoạch số 144/KH-PGDĐT ngày 18/02/2021 kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021; Kế hoạch số 242/KH-PGDĐT ngày 11/3/2021 kế hoạch phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội năm 2021; Kế hoạch số 776/KH-PGDĐT ngày 02/7/2021 triển khai Chỉ thị số 10/CT-TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích và đuổi nước trong các trường học trên địa bàn thành phố Uông Bí; Kế hoạch số 781/KH-UBND ngày 06/7/2021 kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2023; Kế hoạch số 801/KH-PGDĐT ngày 16/7/2021 triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố năm 2021 và năm học 2021-2022; Kế hoạch số 811/KH-PGDĐT ngày 20/7/2021 về triển khai chương trình phòng chống mua bán người, phòng chống xâm hại trẻ em và phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 112/KH-PGDĐT ngày 10/2/2022 triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm 2022; Kế hoạch số 145/KH-PGDĐT ngày 21/02/2022 triển khai công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội năm 2022; Kế hoạch số 146/KH-PGDĐT ngày 21/02/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 394/KH-UBND ngày 20/4/2022 triển khai công tác đảm bảo an ninh trật tự trong trường học năm 2022; Kế hoạch số 1076/KH-PGDĐT ngày 13/10/2021 thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2022-2023.

Báo cáo số 481/BC-PGDĐT ngày 12/5/2022 báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 734/BC-PGDĐT ngày 11/6/2021 về việc báo cáo thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022; Báo cáo số 754/BC-PGDĐT ngày 21/6/2021 báo cáo công tác thi hành pháp luật giai đoạn 2016-2020; Báo cáo số 620/BC-PGDĐT ngày 10/6/2022 báo cáo thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022; Báo cáo số 795/BC-PGDĐT ngày 08/8/2022 tổng kết 10 năm thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; Báo cáo số 578/PGDĐT ngày 02/6/2022 kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2021-2022; Báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022.

Công văn số 505/PGDĐT ngày 17/5/2022 tăng cường công tác quản lý, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống trong các cơ sở giáo dục; Công văn số 512/PGDĐT ngày 18/5/2022 thực hiện một số nội dung theo công văn chỉ đạo; Công văn số 705/PGDĐT ngày 09/6/2021 tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích trong dịp hè, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 và thông báo số học sinh vi phạm pháp luật tháng 4; Công văn số 241/CV-PGDĐT ngày 21/3/2022 về phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2022.

giáo dục pháp luật<sup>11</sup>.

\* **Tồn tại:** Phòng GDĐT đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục năm 2022 nhưng chưa triển khai tới các đơn vị. Tại kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục năm 2021 của các cơ sở GDMN: Một số nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa sát với nhiệm vụ được giao; một số nhiệm vụ chưa được xác định rõ về thời gian thực hiện; việc phân công nhiệm vụ thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa cụ thể ở một số nội dung.

## 2. Thực hiện công tác tuyển sinh

Phòng GDĐT chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định của cấp trên.

Tham mưu UBND thành phố Uông Bí ban hành quyết định phân vùng tuyển sinh và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo và phê duyệt kết quả tuyển sinh (**11 văn bản** chỉ đạo<sup>12</sup>).

Chỉ đạo các trường làm tốt công tác duy trì sĩ số, vận động học sinh ra lớp đảm bảo huy động 100% trẻ vào học lớp 1, lớp 6. Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản hướng dẫn tuyển sinh lớp 6, 10<sup>13</sup>.

---

<sup>11</sup> công tác giáo dục an toàn giao thông; công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; ngày sách Việt Nam; phòng ngừa về tội phạm ma túy, tác hại của tệ nạn ma túy; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; an ninh cơ sở; sức khỏe học đường; phòng, chống thiên tai; bảo vệ và hỗ trợ học sinh tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; Luật Thanh niên ngành giáo dục; công tác phòng chống tham nhũng; công tác đảm bảo an ninh trật tự trong trường học; phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh; ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; công tác nâng cao hiệu quả công tác phổ biến Giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; công tác phòng chống mua bán người; hoạt động hưởng ứng Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam...

<sup>12</sup>*Năm học 2021-2022:* Tờ trình số 533/TTr-PGDĐT ngày 04/5/2021 phê duyệt phân vùng tuyển sinh lớp 1 bậc tiểu học, lớp 6 bậc trung học cơ sở năm học 2021-2022; Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 phân vùng tuyển sinh lớp 1 bậc tiểu học, lớp 6 bậc trung học cơ sở năm học 2021-2022; Tờ trình số 572/TTr-PGDĐT ngày 12/5/2021 phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2021-2022; Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2021-2022; Kế hoạch số 567/KH-PGDĐT ngày 11/5/2021 hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2021-2022; Thông báo số 917/TB-PGDĐT ngày 30/8/2021 Thông báo kế quả xét tuyển sinh lớp 1 năm học 2021-2022.

*Năm học 2022-2023:* Tờ trình số 435/TTr-PGDĐT ngày 04/5/2022 phê duyệt phân vùng tuyển sinh lớp 1 bậc tiểu học, lớp 6 bậc trung học cơ sở năm học 2022-2023; Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 về việc phân vùng tuyển sinh lớp 1 bậc tiểu học, lớp 6 bậc trung học cơ sở năm học 2022-2023; Tờ trình số 484/TTr-PGDĐT ngày 12/5/2022 phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2023; Quyết định số 3395/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2023; Kế hoạch số 479/KH-PGDĐT ngày 11/5/2022 về việc hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2023; Thông báo số 818/TB-PGDĐT ngày 15/8/2022 Thông báo kế quả xét tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2023.

<sup>13</sup> **Năm 2021-2022:** 509/HD-PGDĐT ngày 22/04/2021 Hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2021-2022; 531/KH-PGDĐT ngày 28/04/2021KH tuyển sinh lớp 6, năm học 2021-2022; Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh các trường có cấp THCS trên địa bàn thành phố; 835/PGDĐT ngày 29/07/2021 Lịch duyệt tuyển sinh lớp 6, năm học 2021-2022; 941a/TB-PGDĐT ngày 01/09/2021 Phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, năm học 2021-2022. **Năm học 2022-2023:** 431/HD-PGDĐT ngày 04/05/2022 Hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023; 432/KH-PGDĐT ngày 04/05/2022

Tại các trường đoàn thanh tra đến xác minh đều thực hiện tuyển sinh theo đúng hướng dẫn của Phòng GDĐT.

\* **Tồn tại:** Số học sinh tuyển sinh năm học 2022-2023 tăng nhiều so với năm học trước, tuy nhiên số lớp không tăng, dẫn đến số học trên/lớp vượt quy định.

### **III. Việc chỉ đạo và thực hiện các quy định về nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn**

Phòng GDĐT đã trình Thành uỷ, UBND thành phố bổ nhiệm lại cho 08 cán bộ quản lý năm 2021, 07 cán bộ quản lý năm 2022 đảm bảo theo quy định<sup>14</sup>. Hồ sơ cá nhân bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lập đầy đủ theo quy định của Thành uỷ về công tác cán bộ, được Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thành phố tiếp nhận, thẩm định. Năm 2021 và 2022, phòng GDĐT đã họp xét, đề nghị Thành uỷ, UBND thành phố luân chuyển theo quy chế đối với 22 cán bộ quản lý và 06 nhân viên kế toán; luân chuyển 09 giáo viên theo nguyện vọng và nhu cầu biên chế của các đơn vị (lưu Tờ trình và biên bản họp xét); Tham mưu với UBND thành phố hợp đồng lao động với 39 giáo viên (năm học 2021-2022 hợp đồng với 12 giáo viên, năm học 2022-2023 hợp đồng với 27 giáo viên)<sup>15</sup> theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ, để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên do nghỉ hưu, chuyển công tác khác... (trong khi chờ UBND tỉnh tuyển dụng).

- Tuyển dụng, tiếp nhận: Năm 2021, Phòng GDĐT đã phối hợp với Cơ quan Tổ chức – Nội vụ trình UBND thành phố đề xuất tuyển dụng 46 viên chức (do UBND tỉnh tổ chức). Kết quả: Tuyển được 26 giáo viên (05 MN, 07 TH, 14 THCS) và 03 nhân viên kế toán. Số viên chức không tuyển dụng được là 01 nhân viên thư viên, 15 giáo viên tiểu học, 03 nhân viên kế toán (do thiếu nguồn tuyển). Năm 2022, Phòng GDĐT đã phối hợp với Cơ quan Tổ chức – Nội vụ trình UBND thành phố đề xuất tuyển dụng 19 viên chức y tế trường học (do UBND tỉnh tổ chức). Kết quả: Tuyển được 01 viên chức. Số viên chức không tuyển được là 18 (thiếu nguồn tuyển).

Ngoài ra, Phòng GDĐT đã trình UBND thành phố đồng ý cho liên hệ chuyển công tác 13 viên chức (năm 2021: 08 người; năm 2022: 05 người); đồng thời tiếp nhận

---

KH tuyển sinh lớp 6, năm học 2022-2023; Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh các trường có cấp THCS trên địa bàn thành phố; 739/PGDĐT ngày 28/07/2022 Lịch duyệt tuyển sinh lớp 6, năm học 2022-2023; 893/TB-PGDĐT ngày 07/09/2022 Phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, năm học 2022-2023.

<sup>14</sup> Tờ trình số 80/TTr-PGDĐT ngày 20/01/2021 về việc đề nghị bổ nhiệm lại đối với chức danh Phó hiệu trưởng Trường TH&THCS Điền Công, Phó hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Nam C, Phó hiệu trưởng Trường THCS Trung Vương; Tờ trình số 645/TTr-PGDĐT ngày 25/5/2021 về việc đề nghị bổ nhiệm lại chức danh Phó trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng trường THCS Bắc Sơn; Tờ trình số 1254/TTr-PGDĐT ngày 05/11/2021 về việc đề nghị bổ nhiệm lại đối với Phó hiệu trưởng trường Mầm non Thanh Sơn, Phó hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Lợi, Phó hiệu trưởng trường Tiểu học Lí Thường Kiệt. Bổ nhiệm 06 cán bộ quản lý theo hình thức trình bày Đề án có cạnh tranh (Hiệu trưởng MN Nam Khê, Phó hiệu trưởng các trường: TH Lê Hồng Phong, TH Trần Phú, TH Yên Thanh, THCS Nguyễn Văn Cừ, THCS Phương Nam).

<sup>15</sup> Phòng GDĐT Ưng Bí đã có Công văn số 963/PGDĐT ngày 09/9/2021 về việc tổng hợp nhu cầu hợp đồng giáo viên năm học 2021-2022; Công văn số 817/PGDĐT ngày 15/8/2022 về việc đề xuất nhu cầu hợp đồng giáo viên năm học 2022-2023.

12 viên chức chuyển từ huyện/thị/thành phố và tỉnh ngoài chuyển đến (năm 2021: 04 người; năm 2022: 08 người).

- Bố trí, sử dụng đội ngũ: căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, quy mô trường – lớp, học sinh, hằng năm Phòng GDĐT đã phối hợp với Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thành phố rà soát, cân đối số biên chế tại các trường học, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Tổng số viên chức được giao cho ngành hiện nay là 1329 người (mầm non 364, Tiểu học 556, THCS 409). Số viên chức có mặt là 1298/1329 thiếu 31 so với biên chế được giao (mầm non 3, Tiểu học 17, THCS 11).

Phòng GDĐT đã tham mưu ban hành Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND thành phố Uông Bí về “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của Phòng GDĐT Uông Bí”; đồng thời biệt phái, trung dụng 10 viên chức ở các trường học về làm việc tại cơ quan, phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và tình hình thực tế của đơn vị (*tại các Quyết định phân công nhiệm vụ đối với Lãnh đạo, công chức, viên chức Phòng GDĐT: số 939/PGDĐT ngày 01/9/2021, số 185/PGDĐT ngày 01/3/2022, số 835/PGDĐT ngày 18/8/2022, số 1435/PGDĐT ngày 14/12/2022*).

Phòng GDĐT đã rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý<sup>16</sup> theo đúng Kế hoạch của Thành ủy và các quy định liên quan<sup>17</sup>. Đối với quy hoạch cán bộ quản lý trường học được rà soát thực hiện<sup>18</sup>.

<sup>16</sup> (1) Giai đoạn 2020-2025; 2021-2026: Hiện danh sách quy hoạch chức danh Trưởng phòng có 03 đồng chí, danh sách quy hoạch chức danh Phó trưởng phòng còn 08 đồng chí, đơn vị không đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch, không đề xuất bổ sung thêm vào quy hoạch; (2) Giai đoạn 2025-2030; 2026-2031: Xây dựng quy hoạch 02 đồng chí chức danh Trưởng phòng; quy hoạch 06 đồng chí chức danh Phó trưởng phòng.

<sup>17</sup> Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 16-HD/TW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định số 315-QĐ/TU ngày 18/01/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Uông Bí về quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 35-QĐ/TU ngày 31/8/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Uông Bí về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy quản lý;

Quy định số 315-QĐ/TU ngày 18/01/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Uông Bí về quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 380-QĐ/TU ngày 29/6/2022 của Ban Thường vụ thành ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy quản lý;

Định mức số người làm việc theo quy định của Bộ GDĐT: Đối với cấp học mầm non: Thông tư số 06/2015/TT-BGDĐT ngày 16/3/2015; Đối với cấp tiểu học, THCS: Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017.

<sup>18</sup> (1) Giai đoạn 2020-2025 (2021-2026): 89 đồng chí được phê duyệt trong quy hoạch chức danh Hiệu trưởng (Quyết định số 586-QĐ/TU). Số lượng cán bộ chuyên công tác khỏi địa bàn (không thuộc phạm vi quản lý của Thành phố): 03 đồng chí. Số lượng cán bộ đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch: 10 đồng chí (do đã thực hiện quy hoạch). Số lượng cán bộ giới thiệu bổ sung quy hoạch: 07 đồng chí. Chức danh Phó Hiệu trưởng: Số lượng cán bộ đã được phê duyệt trong quy hoạch (Quyết định số 586-QĐ/TU): 135 đồng chí. Số lượng cán bộ chuyên công tác khỏi địa bàn (không thuộc phạm vi quản lý của Thành phố): 03 đồng chí. Số lượng cán bộ đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch: 14 đồng chí (do đã thực hiện quy hoạch). Số lượng cán bộ giới thiệu bổ sung quy hoạch: 16 đồng chí. (2) Giai đoạn 2025-2030; 2026-2031: 50 người quy hoạch chức danh Hiệu trưởng, (Cán bộ quản lý khối mầm non: 20; khối tiểu học: 17; khối THCS, TH&THCS: 13). 152 người đề nghị xây dựng quy hoạch chức danh Phó Hiệu trưởng, (Cán bộ quản lý khối mầm non: 58; khối tiểu học: 5; khối THCS, TH&THCS: 39).

Phòng GDĐT đã kịp thời ban hành hướng dẫn thi đua, khen thưởng đầu năm học, thành lập hội đồng xét Thi đua – khen thưởng, hướng dẫn trình công nhận giải pháp, sáng kiến cấp thành phố, hướng dẫn thu – nộp hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cuối năm học, khen thưởng chuyên đề; đồng thời phổ biến các quy định về kỉ luật cán bộ, viên chức.

Kết thúc năm học 2021-2022, UBND thành phố đã công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến cho 40/40 đơn vị = 100%, công nhận danh hiệu lao động tiên tiến cho 1264 cá nhân; Chiến sĩ thi đua cơ sở cho 189 cá nhân; Chủ tịch UBND Thành phố tặng Giấy khen cho 07 tập thể và 137 cá nhân; Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen cho 07 tập thể và 24 cá nhân. UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 03 tập thể, tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho 20 đơn vị, tặng Bằng khen cho 14 tập thể và 28 cá nhân; Bộ GDĐT tặng Bằng khen cho 03 tập thể và 02 cá nhân. Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 02 cá nhân; đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng nhì cho 01 tập thể (trường THCS Trần Quốc Toản). Năm học 2022-2023, toàn ngành đã tổ chức tốt các hoạt động thi đua chào mừng kỉ niệm 40 năm Ngày nhà giáo Việt Nam (1982-2022); UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 06 nhà giáo, Sở GDĐT tặng Giấy khen cho 13 nhà giáo, UBND thành phố tặng Giấy khen cho 50 nhà giáo; khen thưởng cho tập thể và các cá nhân nhân dịp 40 năm ngày thành lập trường MN Thượng Yên Công, THCS Trần Quốc Toản.

- Đối với công chức thuộc Phòng GDĐT, chế độ nâng lương thường xuyên, trước hạn và các khoản phụ cấp được đảm bảo theo đúng quy định. Đối với các cơ sở giáo dục, lương, phụ cấp, bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp do Cơ quan Tổ chức Nội vụ thành phố tập hợp, trình UBND thành phố ra Quyết định.

- Phòng GDĐT đã ban hành Công văn số 434/GDDT ngày 04/5/2022 về triển khai công tác đánh giá xếp loại viên chức và đánh giá chuẩn nghề nghiệp cuối năm học 2021-2022 (lưu Tờ trình, biểu tổng hợp kết quả đánh giá của Phòng GDĐT và các trường học). Riêng cán bộ quản lí trường học việc đánh giá do Chủ tịch UBND thành phố quyết định dựa trên Tờ trình, đề xuất của Phòng GDĐT.

Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp cuối năm học 2021-2022: Tốt: 64.4% Khá: 34.9%; Đạt: 0.6%; Không đạt: 0.1%; Viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 38.1%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 60.3%; Hoàn thành nhiệm vụ: 1.1%; Không hoàn thành nhiệm vụ 0.5%.

- Phòng GDĐT ban hành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lí, giáo viên; 100% cán bộ quản lí và giáo viên hoàn thành bồi dưỡng (tháng 9/2022); các nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các nội dung bồi dưỡng theo chỉ đạo của Phòng GDĐT. Phòng GDĐT cử cán bộ quản lí và giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ, Sở GDĐT tổ chức. Để đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, căn cứ tình hình đội ngũ, các nhà trường đã cử giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng dạy tích hợp, liên môn tại trường Đại học Hạ Long (tổng số có 22 giáo viên tham gia

lớp bồi dưỡng dạy môn Tin học – Công nghệ bậc tiểu học; 28 giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng dạy môn Lịch sử - Địa lí bậc THCS, 38 giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng dạy môn Khoa học tự nhiên bậc THCS).

Trình độ cán bộ quản lí và giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 là 91.3%, trong đó: Mầm non là 96.5%, Tiểu học là 86.1%, THCS là 92.8% (chưa đạt chuẩn: MN=13, TH=71, THCS=31). Trình độ lí luận chính trị: Cao cấp: 0,1%; Trung cấp: 16,0%. Tỷ lệ đảng viên chiếm 76.7%. Theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ hỗ trợ chính sách cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật, năm học 2021-2022, phụ cấp giáo viên dạy 185 trẻ khuyết tật với tổng số tiền hỗ trợ là: 2.214.003.000 đồng; học kỳ I năm 2022-2023, phụ cấp giáo viên dạy 194 trẻ khuyết tật với tổng số tiền là: 1.314.018.000 đồng.

**\* Một số tồn tại:**

- Công tác bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL thực hiện chậm.... so với kế hoạch của Sở GDĐT.

- Số lượng công chức làm việc tại phòng còn ít (hiện có mặt  $\frac{3}{4}$  người so với biên chế được giao), chưa phù hợp với Quyết định 5295/QĐ-UBND thành phố Uông Bí ngày 29/12/2017 phê duyệt vị trí việc làm cho các phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố Uông Bí.

**V. Chế độ chính sách đối với người học**

**\* Năm học 2021-2022:** (1) Trẻ em, học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính Phủ; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh; Nghị quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh có 482 trẻ em, học sinh, số tiền là: 390.400.000 đồng; (2) Trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh cho 16 trẻ, số tiền là: 13.154.000 đồng; (3) Hỗ trợ trẻ khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH- BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT, Bộ LĐTB&XH; Bộ Tài chính quy định về chính sách đối với người khuyết tật: Hỗ trợ mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập cho 02 hộ sinh, số tiền hỗ trợ là: 1.499.000 đồng; Hỗ trợ học bổng 03 học sinh. Tổng số tiền 20.264.000 đồng.

**\* Học kỳ I năm học 2022-2023:** (1) Trẻ em, học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP (NĐ 86/2015/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lí học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh; Nghị

quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh cho 352 trẻ em, học sinh, số tiền là: 219.750.000 đồng; (2) Trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh cho 15 trẻ, số tiền là: 8.600.000 đồng.

\* **Tồn tại:** Phòng GDĐT chưa thẩm định hồ sơ chi trả chính sách cho các cơ sở giáo dục để đề nghị cấp tiền chế độ cho học sinh.

## **VI. Công tác bảo đảm chất lượng giáo dục; quản lí, giáo dục người học; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu, thiết bị giáo dục**

### **1. Công tác bảo đảm chất lượng giáo dục**

Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai nhiệm vụ đảm bảo chất lượng giáo dục (thể hiện trong công văn hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học). Việc kiểm tra công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo của Phòng GDĐT được thực hiện lồng ghép trong các cuộc kiểm tra nhiệm vụ chuyên môn.

Tổ chức tập huấn công tác kiểm định chất lượng cho các cơ sở giáo dục (Kế hoạch số 1389/KH-PGDĐT ngày 05/12/2022 về việc tập huấn công tác kiểm định chất lượng, công nhận trường chuẩn quốc gia đối với cấp THCS; Kế hoạch số 1451/KH-PGDĐT ngày 15/12/2022 về việc tổ chức hội nghị tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục cho CBGV trường Tiểu học; Kế hoạch số 1380/KH-PGDĐT ngày 01/12/2022 về việc tổ chức hội nghị tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục cho CBGV trường Mầm non). 100% các trường đã được đánh giá ngoài và công nhận là trường Chuẩn quốc gia: cấp mầm non: 13/13 trường, cấp Tiểu học: 15/15 trường; trường có cấp THCS: 11/11 trường (trường Thực hành sư phạm đánh giá ngoài theo Đại học Hạ Long).

Năm học 2021-2022, 05 trường thực hiện đánh giá ngoài (02 trường MN, 02 trường TH, 01 trường THCS). 4/5 trường được công nhận Kiểm định chất lượng và Chuẩn Quốc gia. Kế hoạch đánh giá ngoài năm học 2022-2023: 07 trường (trường MN Yên Thanh và MN Bắc Sơn; trường TH Lê Lợi và TH Quang Trung; trường THCS Nguyễn Văn Cừ, THCS Trần Quốc Toản và TH&THCS Điện Công). Hiện có 6 trường THCS đã đến thời hạn đánh giá ngoài nhưng chưa triển khai thực hiện.

\* **Tồn tại:** Phòng GDĐT phân công mỗi cấp học có 1 viên chức phụ trách công tác kiểm định (viên chức phụ trách chuyên môn cấp học), thiếu đồng bộ trong công tác chỉ đạo. Việc đánh giá ngoài của nhiều trường chưa thực hiện đúng lộ trình (không liền mạch so với giai đoạn trước được công nhận). Một số trường đoàn thanh tra đến xác minh không đủ điều kiện cơ sở vật chất theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT (trường MN Hoa Hồng, THCS Phương Đông diện tích đất không đủ mức tối thiểu



theo quy định; trường THCS Lí Tự Trọng không đủ số phòng bộ môn). Trường THCS Phương Đông có số lượng học sinh trong lớp vượt quy định (nhiều lớp có trên 45 học sinh).

## 2. Quản lí, giáo dục người học

Ngay từ đầu mỗi năm học, Phòng GDĐT đã có chỉ đạo về công tác quản lí, giáo dục người học<sup>19</sup>.

---

<sup>19</sup>(1)Kế hoạch số 143/KH-PGDĐT ngày 17/2/2021 về Triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm học 2021-2022(2)Kế hoạch số 144/KH-PGDĐT ngày 18/2/2021 Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021; (3)Kế hoạch số 160/KH-PGDĐT ngày 25/2/2021 Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong ngành Giáo dục giai đoạn năm 2021- 2025; (4)Kế hoạch số 181/KH-PGDĐT ngày 02/3/2021 V/v thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2021; (5)Kế hoạch số 261/KH-PGDĐT ngày 15/3/2021 Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống bạo lực gia đình trong ngành giáo dục năm 2021; (6)Công văn số 349/PGDĐT ngày 15/3/2021 Về việc hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân"; (7)Kế hoạch số 457/KH-PGDĐT ngày 09/4/2021 KH thực hiện Chiến lược đảm bảo trật tự, ATGT đường bộ trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.(8)Kế hoạch số 705/KH-PGDĐT ngày 09/6/2021 Tăng cường công tác đảm bảo ANTT, ATGT trong dịp hè(9)Kế hoạch số 781/KH-PGDĐT ngày 06/7/2021 KH thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 (10) Kế hoạch số 784/KH-PGDĐT ngày 12/7/2021 KH đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống TNTT và đuối nước (11) Kế hoạch số 801/KH-PGDĐT ngày 16/7/2021 Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong các cơ sở Giáo dục trên địa bàn thành phố năm 2021 và năm học 2021-2022 (12) Kế hoạch số 811/KH-PGDĐT ngày 20/7/2021 KH triển khai thực hiện chương trình phòng chống mua bán người; phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 (13) Kế hoạch số 937/KH-PGDĐT ngày 01/9/2021 Triển khai thi hành Luật Cư trú và Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29/6/2021 (14 )Kế hoạch số 944/KH-PGDĐT ngày 07/9/2021 Về việc triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (15) Kế hoạch số 1022/KH-PGDĐT ngày 23/9/2021 V/v hướng dẫn thực hiện giáo dục An toàn giao thông cấp tiểu học Kế hoạch số 1104/PGDĐT ngày 06/10/2021 (16) V/v hướng dẫn tổ chức hoạt động ngoại khóa tuyên truyền phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội trong trường học năm học 2021-2022 (17) Kế hoạch số 50/KH-PGDĐT ngày 14/01/2022 triển khai, tuyên truyền Luật Phòng, chống ma túy tại các trường học trên địa bàn thành phố Uông Bí (18) Công văn số 51/PGDĐT ngày 17/01/2022 về việc tăng cường các biện pháp triển khai thực hiện cao điểm trấn áp tội phạm bảo vệ Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. (19) Công văn số 93/PGDĐT ngày 28/01/2022 tăng cường các biện pháp bảo vệ an ninh trật tự, phòng chống đốt pháo nổ, thả đèn trời đêm giao thừa Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 (20) Kế hoạch số 112/KH-PGDĐT ngày 10/02/2022 triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm 2022 (21) Kế hoạch số 145/KH-PGDĐT ngày 21/02/2022 triển khai công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội năm 2022 (22) Kế hoạch số 146/KH-PGDĐT ngày 21/02/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 (23) Công văn số 238/PGDĐT ngày 18/3/2022 tăng cường thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; (24)Công văn số 241/PGDĐT ngày 21/03/2022 về việc phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2022 (25) Kế hoạch số 260/KH-PGDĐT ngày 26/03/2022 V/v phòng ngừa đấu tranh ngăn chặn với các hoạt động "tín dụng đen" và triển khai có hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự ATGT (26) Kế hoạch số 394/KH-PGDĐT ngày 20/4/2022 KH Triển khai công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học năm 2022 (27) Kế hoạch số 395/KH-PGDĐT ngày 20/4/2022 Kế hoạch triển khai công tác phòng chống mua bán người năm 2022 (28) Kế hoạch số 505/KH-PGDĐT ngày 17/5/2022 V/v tăng cường công tác quản lí, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống trong các cơ sở giáo dục (29) Kế hoạch số 587/KH-PGDĐT ngày 03/6/2022 Tuyên truyền công tác cai nghiện ma túy và quản lí sau cai nghiện ma túy; phòng, chống HIV/AIDS và triển khai tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường học năm 2022 (30) Công văn số 982/KH-PGDĐT ngày 29/9/2022 hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên (31) Công văn số 1043/PGDĐT ngày 10/10/2022 V/v Hướng dẫn tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục ATGT trong trường học năm 2022 (32) Công văn số 1078/PGDĐT ngày 13/10/2022 V/v hưởng ứng Cuộc thi “ Chung tay vì An toàn giao thông” năm 2022; tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; (33) Công văn số 1359/PGDĐT ngày 28/11/2022

Công tác quản lí, giáo dục học sinh, công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; trường học an toàn về an ninh trật tự đã được Phòng GDĐT quan tâm triển khai chỉ đạo. Công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong quản lí, giáo dục học sinh được các nhà trường triển khai hiệu quả nhằm góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn.

Phối hợp với Phòng Y tế và Trung tâm Y tế tổ chức kiểm tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm và trường học tổ chức ăn bán trú trên địa bàn thành phố (06/34 đơn vị được kiểm tra; Kết quả: các đơn vị đều đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm).

Thực hiện kí chương trình phối hợp và quy chế phối hợp giữa Phòng GDĐT với Thành đoàn, Công an thành phố, UBND các phường, xã; triển khai thực hiện các nhiệm vụ về quản lí nhà nước đối với các chương trình, quy chế đã kí.

Tổ chức tập huấn về công tác y tế trường học và công tác phòng chống dịch bệnh (2 buổi, 98 CBQL, NV tham dự); chỉ đạo tổ chức diễn tập, vận hành phương án phòng chống dịch tại 100% các cơ sở giáo dục.

Phòng GDĐT đã tổ chức Hội nghị tập huấn tư vấn, hỗ trợ tâm lí học sinh cho 56 CBQL, giáo viên trường TH, THCS trên địa bàn thành phố. Công tác tư vấn tâm lí học sinh được các nhà trường quan tâm triển khai, các nhà trường đều có tổ Tư vấn học đường do 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng làm Tổ trưởng, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

- Công tác giáo dục đạo đức, kĩ năng sống được quan tâm triển khai thực hiện. Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao như: giải bóng đá, giải điền kinh, giải bóng rổ, giải kéo co, nhảy dây, giải điền kinh ... theo kế hoạch đã xây dựng. Tổ chức thi văn nghệ chào mừng ngày 20/11, tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Các nhà trường đã xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong dạy học và quản lí, giáo dục học sinh.

\* **Tồn tại:** Công tác phòng cháy, chữa cháy chưa bám sát Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an, phương án chữa cháy chưa được Công an thành phố phê duyệt (trường THCS Phương Đông).

### 3. Sách giáo khoa, tài liệu dạy học

Phòng GDĐT đã cập nhật, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện lựa chọn sách giáo khoa chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về Quy

---

tăng cường công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; (34) Công văn số 980/PGDĐT ngày 27/9/2022 v/v tổ chức tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm năm 2022 cho cán bộ quản lí, nhân viên y tế và nhân viên nấu ăn các trường học có tổ chức ăn bán trú.

định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo<sup>20</sup> các cơ sở giáo dục phổ thông lựa chọn sách giáo khoa chương trình mới. Phòng GDĐT tổng hợp và thông báo danh mục sách giáo khoa lớp 1,2,3,6,7 do các trường đề xuất lựa chọn. Giới thiệu, bồi dưỡng giáo viên và cung ứng sách giáo khoa lớp 1,2,6 năm học 2021-2022; lớp 1,2,3,6,7 năm học 2022-2023; tổ chức cho cán bộ, giáo viên thực hiện bồi dưỡng các mô đun theo Chương trình ETEP. Chỉ đạo các nhà trường tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên dạy chương trình sách giáo khoa mới theo hình thức trực tuyến kết hợp với sinh hoạt chuyên môn thường xuyên, liên tục. Chỉ đạo các trường thực hiện đánh giá, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa dùng cho năm học mới.

Đã tổ chức kiểm tra quy trình lựa chọn sách giáo khoa lớp 6,7 của các trường phổ thông trên địa bàn thành phố Uông Bí (Thông báo số 733/TB-PGDĐT ngày 11/6/2021 và Công văn số 792/TB-PGDĐT ngày 05/8/2022).

\* **Tồn tại:** Biên bản kiểm tra công tác lựa chọn sách giáo khoa của Phòng GDĐT đối với các trường đều thiếu chữ kí của đối tượng được kiểm tra, có chữ kí người kiểm tra; công tác đề xuất mua sắm, tiếp nhận, bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi ở một số trường Đoàn thanh tra đến chưa đảm bảo quy trình.

#### 4. Tài liệu thiết bị dạy học

Phòng GDĐT ban hành 05 văn bản chỉ đạo công tác quản lí, sử dụng thiết bị dạy học<sup>21</sup>. Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra công tác quản lí, sử dụng thiết bị, tài sản công tại các trường Mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Uông Bí

<sup>20</sup> **Năm học 2021- 2022:** Công văn số 147/PGDĐT ngày 19/2/2021 về việc triển khai thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 sử dụng từ năm học 2021-2022; 476a/PGDĐT ngày 14/4/2021 về việc thông báo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 sử dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; 254/PGDĐT ngày 12/3/2021 về việc báo cáo tổng hợp đề xuất lựa chọn SGK lớp 6 sử dụng từ năm học 2021-2022; 562/HD-PGDĐT ngày 11/5/2021 về việc thông báo danh mục sgk lớp 6 sử dụng trên địa bàn thành phố năm học 2021-2022; 333/PGDĐT ngày 23/3/2021 về việc đảm bảo công khai danh mục SGK được phê duyệt và kịp thời cung ứng SGK cho học sinh các cơ sở GDPT năm học 2021-2022; 733/TB- PGDĐT ngày 11/6/2021 về việc kiểm tra thực hiện quy trình lựa chọn SGK lớp 6 CT GDPT 2018 và Biên bản kiểm tra việc thực hiện quy trình lựa chọn SGK lớp 6 của 12 trường có cấp THCS; 136/PGDĐT ngày 18/2/2022 về việc đánh giá sách giáo khoa lớp 6, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 7; Công văn số 159/PGDĐT ngày 24/02/2022 về việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 3; **Năm học 2022- 2023:** 268/PGDĐT ngày 25/3/2022 về việc đảm bảo công khai danh mục SGK được phê duyệt và kịp thời cung ứng SGK cho học sinh các cơ sở GDPT năm học 2022-2023; 729/TB- PGDĐT ngày 05/8/2022 về việc kiểm tra thực hiện quy trình lựa chọn SGK lớp 7 và Biên bản kiểm tra việc thực hiện quy trình lựa chọn SGK lớp 7 của 12 trường có cấp THCS; 390/HD-PGDĐT ngày 18/4/2022 về việc thông báo danh mục sgk lớp 6, 7 sử dụng trên địa bàn thành phố năm học 2022-2023; 938/PGDĐT ngày 19/9/2022 về việc tập huấn công tác quản lí hồ sơ lựa chọn SGK theo chương trình GDPT 2018.

<sup>21</sup> Công văn số 708/PGDĐT ngày 10/6/2021 về việc rà soát nhu cầu sử dụng đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học; Công văn số 69/PGDĐT ngày 19/01/2021 về việc rà soát nhu cầu mua sắm trang thiết bị, cải tạo, nâng cấp, tăng cường cơ sở vật chất năm học 2021-2022; Công văn số 152/PGDĐT ngày 23/02/2021 về việc hướng dẫn công tác tiếp nhận, nghiệm thu thiết bị dạy học năm 2020; Công văn số 547/PGDĐT ngày 26/5/2022 về việc tiếp tục khai thác hiệu quả thiết bị giáo dục trong trường Mầm non, trường phổ thông; Công văn số 982/PGDĐT ngày 29/9/2022 về việc tăng cường quản lí, sử dụng hiệu quả thiết bị giáo dục, phần mềm dạy học năm học 2022-2023

(Quyết định số 912/QĐ-PGDĐT ngày 12/9/2022). Sau khi kiểm tra các trường, Phòng GDĐT Ưng Bí đã có Kết luận số 979/KL-PGDĐT ngày 27/9/2022 về kết quả kiểm tra việc thực hiện công tác quản lí, sử dụng thiết bị, tài sản công tại các trường Mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Ưng Bí. Sau kết luận, các trường đã có báo cáo khắc phục hạn chế về việc quản lí, sử dụng thiết bị dạy học.

Việc triển khai chỉ đạo công tác thiết bị dạy học của Phòng GDĐT được các trường nghiêm túc thực hiện. Cụ thể:

### **\* Cấp học mầm non**

Xây dựng hệ thống hồ sơ và thực hiện các hoạt động quản lí, bảo quản, khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết bị đồ dùng, đồ chơi, học liệu, phân công cán bộ quản lí, nhân viên thực hiện công tác quản lí, bảo quản, khai thác, sử dụng các thiết bị đồ dùng, đồ chơi, học liệu. Có thành lập các hội đồng kiểm kê, bàn giao, thanh lí tài sản. Có các kế hoạch sử dụng, bảo quản thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của tổ chuyên môn, của các nhóm lớp, các biên bản kiểm kê, bàn giao, biên bản kiểm tra công tác sử dụng, bảo quản sử dụng, bảo quản thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của nhà trường. Có sổ quản lí tài sản, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của kế toán, của các nhóm, lớp, lịch phân công tổ chức hoạt động, quy chế sử dụng các phòng học và thiết bị, đồ chơi dùng chung. Danh mục đồ chơi, học liệu được đề xuất và phê duyệt phù hợp với kế điều kiện thực tế của nhà trường và của địa phương. Có các kế hoạch sử dụng, bảo quản thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của nhóm lớp, của tổ chuyên môn phù hợp với kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày của giáo viên, nhu cầu sử dụng sử dụng các phòng học và thiết bị dùng chung của giáo viên, phát huy tối đa hiệu quả của thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ các độ tuổi ở mức tối thiểu.

Tại thời điểm kiểm tra trường MN Thanh Sơn: Đồ chơi ngoài trời còn đủ 100% về số lượng, tình trạng thiết bị: thú nhún, đu quay đã cũ. Số bộ đồ chơi thiết bị thông minh và bộ cảm ứng dùng chung còn đủ 100% về số lượng theo cấp phát, đã hỏng 2 màn hình cảm ứng và 2 máy tính (có biên bản hỏng). 100% đồ dùng, đồ chơi, thiết bị được trang cấp đã được đưa vào sử dụng để tổ chức các hoạt động giáo dục và hoạt động chơi cho trẻ. Các thiết bị dùng chung được các nhà trường bố trí tại phòng chơi riêng biệt, có lịch hoạt động của các lớp.

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên lên kế hoạch đầy đủ, đảm bảo mỗi tiết dạy có đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ cho các tiết dạy, hoạt động, không có tình trạng “dạy chay” không sử dụng TBDH hoặc sử dụng mang tính đối phó, không hiệu quả trong các hoạt động được giáo viên tổ chức. Thực hiện cơ bản việc khai thác sử dụng phù hợp với tính năng và hoạt động tổ chức đồng thời có ý thức bảo quản TBHD trong các giờ học. Giáo viên đã chú trọng rèn luyện kĩ năng sử dụng TBDH cho học sinh trong các hoạt động tổ chức. Tại các lớp, TBDH được giáo viên sắp xếp khoa học, dễ sử dụng trên giá, phù hợp với tầm với của trẻ, có dán nhãn, bảo đảm thuận tiện và an toàn khi sử dụng.

### **\* Cấp Tiểu học**

Thực hiện Hướng dẫn số 197/SGDĐT-KHTC ngày 21/01/2021 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh về hướng dẫn công tác tiếp nhận, nghiệm thu thiết bị dạy học năm 2020, Phòng GDĐT đã chỉ đạo các nhà trường thành lập tổ công tác nghiệm thu tài sản, tổ chức tiếp nhận, nghiệm thu tài sản của đơn vị. Tổ chức khai thác thiết bị đảm bảo hiệu quả theo chỉ đạo của Sở GDĐT<sup>22</sup>. Các đơn vị trường học đã phân công đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trực tiếp phụ trách và quản lý công tác cơ sở vật chất của nhà trường. Tiếp nhận kiểm đếm số lượng và chất lượng các thiết bị; lập tổ kiểm định, lập biên bản bàn giao, rà soát danh mục thiết bị cũ, đánh giá thực trạng, khả năng đáp ứng nhu cầu tối thiểu theo Danh mục thiết bị dạy học (TBDH) tối thiểu do Bộ GDĐT đã ban hành theo Chương trình 2018 ; xây dựng kế hoạch khai thác sử dụng bám sát định hướng yêu cầu cần đạt, thiết kế bài dạy theo từng chủ đề, nội dung dạy học, bám sát chương trình đảm bảo tính liên thông gắn kết giữa chương trình, sách giáo khoa và TBDH; trang thiết bị và điều kiện sử dụng, kế thừa cơ sở vật chất hiện có của đơn vị, có hồ sơ lưu theo quy định. Lập sổ theo dõi tài sản, thiết bị của nhà trường, xây dựng kế hoạch bảo quản sửa chữa cơ sở vật chất; lập phiếu mượn hàng ngày hoặc bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng, quản lý cho giáo viên, nhân viên phụ trách.

### **\* Cấp THCS**

Các trường THCS đã triển khai các nội dung về thiết bị, đồ dùng dạy học theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Ninh, Phòng GDĐT thành phố Uông Bí. Khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có để phục vụ công tác giảng dạy. Giáo viên thực hiện đúng quy trình mượn, trả, đăng ký phòng học bộ môn, có rà soát, kiểm kê hàng năm theo quy định, lưu trữ hồ sơ đúng quy định. Phân công cán bộ quản lý, nhân viên thực hiện công tác quản lý, bảo quản, khai thác, sử dụng các thiết bị dạy học. Có thành lập các hội đồng kiểm kê, bàn giao, thanh lý tài sản. Có các kế hoạch sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, các biên bản kiểm kê, bàn giao, biên bản kiểm tra công tác sử dụng, bảo quản sử dụng, bảo quản thiết bị của nhà trường. Có sổ quản lý tài sản, công cụ dụng cụ của kế toán; Chỉ đạo giáo viên lên kế hoạch đầy đủ, đảm bảo mỗi tiết dạy có thiết bị sử dụng, không có tình trạng “dạy chay” không sử dụng TBDH hoặc sử dụng mang tính đối phó. Thực hiện cơ bản việc khai thác sử dụng phù hợp với tính năng và hoạt động tổ chức đồng thời có ý thức bảo quản TBHD trong các giờ học. Giáo viên đã chú trọng rèn luyện kỹ năng sử dụng TBDH cho học sinh trong các hoạt động tổ chức. Nhân viên thiết bị có báo cáo hằng tháng về công tác sử dụng TBDH, việc sắp xếp thiết bị, hoá chất trên kệ đựng khoa học, để sử dụng và đảm bảo

---

<sup>22</sup> Công văn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/01/2014 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện trang bị, quản lý và khai thác sử dụng thiết bị dạy học; Công văn số 805/SGDĐT ngày 12/4/2019 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị, đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; Công văn số 925/SGDĐT ngày 31/10/2019 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh về quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành và Dự án phòng học thông minh

an toàn.

- 100% thiết bị được trang cấp đã được đưa vào sử dụng để tổ chức các hoạt động giáo dục. Các thiết bị phòng học Tiếng Anh (nhận năm 2017) được các nhà trường bố trí tại phòng bộ môn, có nhật kí sử dụng. Hiện còn đủ 100% về số lượng thiết bị; máy tính giáo viên và bộ trả lời trắc nghiệm đã bị hỏng.

**\* Một số tồn tại:**

- Năm 2021, Phòng GDĐT triển khai mua sắm, trang cấp thiết bị, đồ dung, đồ chơi theo Quyết định số 203/QĐ-PGDĐT ngày 04/3/2021. Theo đó, trường MN Thanh Sơn nhận thiết bị, đồ dùng, đồ chơi với giá trị 221.207.000 đồng; trường THCS Lí Tự Trọng được nhận thiết bị với giá trị là 71.184.000 đồng. Tuy nhiên các nhà trường không lưu đủ hồ sơ đề xuất trang sắm; không thành lập Tổ nghiệm thu thiết bị.

- Trường THCS Lí Tự Trọng, THCS Phương Đông chưa chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch và tập huấn cho giáo viên sử dụng hóa chất sau khi tiếp nhận. Giáo viên phụ trách công tác TBDH không có các báo cáo sử dụng bảo quản sử dụng, bảo quản thiết bị định kỳ hàng tháng (trường THCS Lí Tự Trọng). Việc kiểm kê tài sản chưa có sự so sánh chênh lệch giữa sổ theo dõi của kế toán và chưa thể hiện được hiện trạng của thiết bị. Hóa chất hết hạn sử dụng thực hiện chưa đúng quy định (THCS Phương Đông, THCS Lí Tự Trọng). Chưa xây dựng Quy chế quản lí, sử dụng TBDH (trường THCS Lí Tự Trọng).

- Việc ghi chép sổ tài sản của các trường chưa bám sát Điều 6 Thông tư 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 về hướng dẫn chế độ quản lí, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lí: Trường TH Nguyễn Bá Ngọc nhập sổ tài sản gộp các thiết bị trong bộ Thiết bị Phòng học ngoại ngữ (143.478.443 đồng); cả bộ Phòng học hoạt động trải nghiệm (1.452.291.745 đồng) mà không theo dõi riêng từng tài sản.

- Tại thời điểm kiểm tra, các nhà trường chưa được trang cấp thiết bị tối thiểu cho học sinh lớp 2, lớp 3 (theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học); lớp 6,7 (theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS).

**VII. Công khai về giáo dục đối với các cơ sở giáo dục; công tác xã hội hóa giáo dục; thực hiện quy định về thu, quản lí, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo**

**1. Công khai về giáo dục đối với các cơ sở giáo dục**

Năm 2018, Phòng GDĐT triển khai chỉ đạo các đơn vị thực hiện thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT tại công văn số 580/PGDĐT ngày 18/5/2018 hướng dẫn triển khai thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trong công văn đã hướng dẫn cụ thể về nội dung

công khai, các hình thức công khai trên cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai, địa điểm công khai, thời gian công khai, báo cáo, đánh giá năm trước và triển khai thực hiện năm sau.

Kết quả qua thanh tra, việc chỉ đạo của phòng GDĐT kịp thời, việc công khai tại phòng GDĐT đảm bảo thực hiện nghiêm túc trên cổng thông tin thành phần, trang điện tử: [uongbi.quangninh.edu.vn](http://uongbi.quangninh.edu.vn) (mục văn bản/công khai). Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ, lưu hồ sơ đảm bảo.

Đối với các đơn vị, việc công khai được quan tâm triển khai thực hiện theo Thông tư 36, công khai theo văn bản hướng dẫn của Phòng GDĐT, đặc biệt là công khai cam kết chất lượng giáo dục, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai tài chính về tài chính theo các văn bản quy định hiện hành, công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách. Nội dung công khai được niêm yết trên trang thông tin điện tử (các đơn vị đã cập nhật đăng tải trên cổng thông tin thành phần), một số đơn vị đã công khai văn bản phê duyệt của UBND thành phố về phê duyệt khoản thu dịch vụ thỏa thuận, thực hiện niêm yết biểu mẫu công khai dự toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính. Kiểm tra hồ sơ tại 03 trường (THCS Lí Tự Trọng, Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, Mầm non Yên Thanh) cho thấy việc công khai các mục về tài chính được thực hiện đầy đủ theo từng quy, từng năm, việc công khai dự toán ngân sách thực hiện đảm bảo, công khai quyết toán ngân sách chưa kịp thời. Công khai 34/36 thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công; công khai đường dây nóng trên cổng thông tin điện tử thành phần ([uongbi.quangninh.edu.vn](http://uongbi.quangninh.edu.vn)); công khai các chế độ chính sách người học (1 tài liệu) và nhà giáo, tài chính (9 tài liệu), các khoản thu (5 tài liệu), kết luận giao ban (16 tài liệu), dạy thêm học thêm (01 tài liệu), thi đua khen thưởng (2 thư mục và 15 tài liệu), quy tắc ứng xử, tuyển sinh, chuyển vùng... trên web thành phần ([uongbi.quangninh.edu.vn](http://uongbi.quangninh.edu.vn)) và qua email các trường. Công khai đường dây nóng số điện thoại của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tại trụ sở và trên cổng thông tin điện tử thành phần ([uongbi.quangninh.edu.vn/...](http://uongbi.quangninh.edu.vn/...)). Công khai tài sản, thu nhập năm 2021 của lãnh đạo Phòng GDĐT; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Hình thức công khai: Năm học 2021-2022, công khai theo 03 hình thức (trang thông tin điện tử, bảng thông báo, Kì họp). Năm học 2022-2023, công khai 02 hình thức tại bản thông báo, Kì họp.

\* Một số tồn tại:

Chưa công khai kịp thời các khoản đóng góp thực tế của cha mẹ học sinh. Chưa công khai các văn bản hướng dẫn của cấp trên trong thực hiện chế độ chính sách tại mục công khai. Việc công khai các văn bản của cấp trên về chế độ chính sách không xuất hiện trong mục công khai, kết quả được hưởng chế độ chính sách còn chưa được công khai đầy đủ, cá biệt còn một số đơn vị chưa công khai quyết toán các khoản thu dịch vụ, thỏa thuận kịp thời. Lưu trữ hồ sơ công khai còn để rải rác tại nhiều bộ phận.

Quyết định công khai của các đơn vị không xuất hiện hình thức công khai, thời gian công khai, một số nội dung công khai không ghi rõ, chỉ ghi công khai theo TT36.

Hồ sơ lưu công khai qua 2 năm còn nhiều văn bản thiếu số quyết định, thiếu chữ kí tại biên bản, thiếu thành phần tham gia công khai (công khai tài chính không có thành phần kế toán tham gia kí biên bản công khai niêm yết, kết thúc niêm yết).

Chưa công khai các khoản thu khác cho cả khóa học, các văn bản của cấp trên (Công văn 3025/SGDĐT-KHTC; Nghị Quyết 34/2021/NQ-HĐND; Nghị quyết 36/2021/NQ-HĐND; Nghị quyết 21/2021/NQ-HĐND); quyết toán thu chi ngân sách năm 2022; nguồn ngoài ngân sách được UBND thành phố phê duyệt trong cả 2 năm; quyết toán các khoản thu theo thỏa thuận năm học 2021-2022; số lượng giáo viên, cán bộ quản lí và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng.

Năm học 2022-2023 công khai chưa kịp thời và đầy đủ trên trang thông tin điện tử. Hồ sơ có đơn vị không có số quyết định, biên bản thiếu chữ kí. Các văn bản phục vụ công khai không được theo dõi cập nhật khoa học. Thời gian công khai chưa đảm bảo đúng quy định. Còn thiếu các quy định về hình thức công khai, địa điểm công khai. Chưa rà soát bổ sung, cập nhật bộ hồ sơ lưu trữ.

## **2. Chỉ đạo việc thực hiện quy định về thu, quản lí, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác**

\* Năm học 2021-2022, Phòng GDĐT ban hành Công văn số 1198/PGDĐT ngày 25/10/2021 hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục gửi các đơn vị trường học thực hiện Nghị quyết 34 theo Hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, UBND thành phố Uông Bí. Ngày 08/11/2021, UBND Thành phố Uông Bí thẩm định và phê duyệt các khoản thu, dự toán chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục cho 39 trường thuộc thành phố.

- Theo văn bản số 1936/UBND-GD ngày 12/7/2022 của UBND Thành phố Uông Bí báo cáo tổng hợp quyết toán các khoản thu, chi dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục cho thấy kết quả việc thực hiện từ các cơ sở giáo dục công lập, Phòng GDĐT, UBND Thành phố Uông Bí thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021, Hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021, mức thu các khoản đều thấp hơn so với mức thu quy định của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021. Kết thúc năm học các đơn vị đã quyết toán từng khoản thu, đơn vị nào sử dụng kinh phí không hết đã thực hiện trả lại phụ huynh học sinh và gửi báo cáo quyết toán về Phòng GDĐT tổng hợp.

- Về học phí: Trẻ em, học sinh được hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 36/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh là: 24.500 trẻ em, học sinh. Tổng số tiền hỗ trợ là: 6.140.018.500 đồng (số liệu theo báo cáo của Phòng GDĐT).

- Công văn số 1109/PGDĐT ngày 08/10/2021 về việc hướng dẫn thực hiện chính



sách hỗ trợ học phí năm học 2021-2022.

- Năm học 2021-2022 có 39 cơ sở giáo dục thực hiện việc thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ học sinh đạt kết quả 100% lấy thu bù chi, không có số dư (theo Báo cáo số 1936/UBND-GD ngày 12/7/2022 của UBND Thành phố Uông Bí).

- Trường Tiểu học và THCS Nam Khê: Công tác xã hội hóa điều hòa lớp học của nhà trường năm học 2021-2022 chưa được cấp có thẩm quyền duyệt.

\* Năm học 2022-2023:

- Phòng GDĐT tham mưu cho UBND thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo<sup>23</sup>. Ngày 21/11/2022, UBND Thành phố Uông Bí thẩm định và phê duyệt khoản thu, dự toán chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục cho 39 trường theo quy định tại Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 và Phòng GDĐT ban hành Công văn số 972/PGDĐT ngày 26/9/2022 hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023; Công văn số 1050/PGDĐT ngày 11/10/2022 về việc hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2022-2023 theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022. Theo đó :Trẻ em, học sinh được hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ninh là: 12.942 đồng/trẻ em, học sinh. Tổng số tiền hỗ trợ là: 14.726.300.000 đồng.

- Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo; Tiểu học Phương Nam A cho cơ sở kinh doanh nấu ăn mượn nhà bếp, mượn đất nấu ăn bán trú cho học sinh trong trường. Sử dụng tài sản của nhà trường tổ chức học Toán tư duy Logic – Avits Math, học tiếng Anh tăng cường có sự tham gia của người nước ngoài, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, học tiếng Anh tự chọn lớp 1.

\* Một số tồn tại:

Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 36/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 thể hiện trên các văn bản còn chưa thống nhất việc thực hiện theo Hướng dẫn số 2847/LS-GDĐT-TC ngày 07/10/2021, còn trích dẫn Hướng dẫn số 2748/LS-GDĐT-TC ngày 28/9/2021 khi văn bản hết hiệu lực.

Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục chưa có nội dung chi nộp thuế theo quy định.

Việc nhà trường cho mượn nhà bếp, mượn đất để làm bếp nấu ăn bán trú cho học sinh trong trường, sử dụng tài sản của nhà trường để tổ chức học Toán tư duy Logic –

---

<sup>23</sup> Công văn số 2719/UBND ngày 22/9/2022 giao phòng GDĐT hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai Nghị quyết 34/2021/NQ-HĐND, theo Hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT năm học 2022-2023; Công văn số 2566/UBND ngày 05/10/2021 về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học phí năm học 2021-2022; Công văn số 6162/UBND ngày 02/11/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022; Quyết định số 7351/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 phê duyệt danh sách hỗ trợ học phí kỳ I năm học 2022-2023; Công văn số 2938/UBND ngày 14/10/2022, về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi năm học 2022-2023.

Avits Math, học tiếng Anh tăng cường có sự tham gia của người nước ngoài, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, học tiếng Anh tự chọn lớp 1 khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép là chưa đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

### **3. Thực hiện giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo**

- Phòng GDĐT không nhận được đơn thư về khiếu nại, tố cáo nào trong năm học 2021-2022 và 2022-2023.

- Phòng GDĐT có nhận được đơn kiến nghị của công dân Nguyễn Thị Hồng Phương, tổ 7, khu Nam Sơn, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, đơn kiến nghị của công dân Nguyễn Thị Hồng Phương đã được Phòng GDĐT hướng dẫn nhà trường thực hiện các bước kiểm điểm, xử lý kỉ luật, nhà trường và Chi bộ trường Tiểu học Lê Hồng Phong đã ra các quyết định thi hành kỉ luật đảng viên có vi phạm.

- Phòng GDĐT có nhận được đơn phản ánh về bà Ngô Thị Huệ - Hiệu trưởng trường Tiểu học Trung Vương. Phòng GDĐT đã giải quyết và có Báo cáo số 935/BC-PGDĐT ngày 15/9/2022.

- Các đơn vị trường học tiếp nhận và lưu trữ đủ các văn bản của Phòng GDĐT, văn bản của cấp trên.

## **VIII. Chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra; công tác kiểm tra nội bộ; phòng chống tham nhũng; xây dựng xã hội học tập trên địa bàn**

### **1. Công tác kiểm tra của Phòng GDĐT**

- Phòng GDĐT ban hành văn bản hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra ngay từ đầu năm học. Ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm học đối với từng cấp học và quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch kiểm tra năm học trong năm<sup>24</sup>.

- Thực hiện 33/39 cuộc kiểm tra trong năm học 2021- 2022 và 13 cuộc kiểm tra năm học 2022-2023 (02 cuộc chưa kiểm tra, hiện mới ban hành quyết định và kế hoạch kiểm tra vào cuối tháng 12). Trong đó, cấp mầm non đã thực hiện 11/16 cuộc năm học 2021-2022 (do có sự điều chỉnh phòng chống dịch Covid-19) và 04/16 cuộc năm học 2022-2023 theo kế hoạch; cấp tiểu học đã thực hiện kiểm tra 11/11 cuộc năm học 2021-2022 và 04/17 năm học 2022-2023 (hiện đang thực hiện 02 cuộc vào cuối tháng 12); cấp trung học cơ sở đã 11/12 cuộc năm học 2021-2022 (không thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đối với trường Thực hành sư phạm) và 03/10 cuộc năm học 2022-2023.

---

<sup>24</sup> Quyết định 1023/QĐ-PGDĐT ngày 23/9/2022 về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra cấp Tiểu học năm học 2021-2022; Quyết định 997/QĐ-PGDĐT ngày 03/10/2022 về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra cấp Tiểu học năm học 2022-2023; Quyết định 1337/QĐ-PGDĐT ngày 22/11/2022 về việc điều chỉnh danh mục các cuộc kiểm tra cấp Tiểu học năm học 2022-2023; Quyết định số 990/QĐ-PGDĐT ngày 30/9/2022 phê duyệt kế hoạch kiểm tra cấp học mầm non, năm học 2022-2023; Quyết định số 1039/QĐ-PGDĐT, ngày 27/9/2021 phê duyệt kế hoạch kiểm tra cấp học mầm non, năm học 2021-2022; Quyết định số 1044/QĐ-PGDĐT ngày 27/9/2021 phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm học 2021-2022 cấp trung học cơ sở. Quyết định số 1002/QĐ-PGDĐT ngày 03/7/2022 phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm học 2022-2023 cấp trung học cơ sở.

Hồ sơ các cuộc kiểm tra bao gồm: (1) Ban hành 33 quyết định, kế hoạch kiểm tra năm học 2021-2022 và 13 quyết định, kế hoạch kiểm tra năm học 2022-2023 gửi đơn vị qua email trước từ 15-20 ngày (cấp mầm non: 15; cấp tiểu học: 15; cấp trung học cơ sở: 14)<sup>25</sup>; (2) Phòng GDĐT lập đủ 33 báo cáo năm học 2021-2022 và 11 báo cáo năm học 2022-2023 tính đến thời điểm thanh tra do Trưởng đoàn kiểm tra kí<sup>26</sup>. Phòng GDĐT ban hành thông báo kiểm tra tới 33/33 trường<sup>27</sup> năm học 2021-2022 và 11

---

<sup>25</sup> Đối cấp học mầm non: Quyết định số 1094/QĐ-PGDĐT ngày 04/10/2021 kiểm tra công tác quản lý tài chính và chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Phương Nam năm học 2021 – 2022; Quyết định số 1099/QĐ-PGDĐT ngày 05/10/2021 kiểm tra công tác quản lý tài chính và chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non 19/5 năm học 2021 – 2022; Quyết định số 1466/QĐ-PGDĐT ngày 03/11/2021 kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Trung Vương năm học 2021-2022; Quyết định số 1465/QĐ-PGDĐT ngày 03/12/2021 kiểm tra công tác quản lý tài chính và chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Quang Trung năm học 2021-2022; Quyết định số 1574/QĐ-PGDĐT ngày 24/12/2021 kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Bắc Sơn năm học 2021-2022; Quyết định số 181/QĐ-PGDĐT ngày 01/3/2022 kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Thanh Sơn năm học 2021-2022; Quyết định số 182/QĐ-PGDĐT ngày 01/3/2022 kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Yên Thanh năm học 2021-2022; Quyết định số 183/QĐ-PGDĐT, ngày 01/3/2022 về việc kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Thượng Yên Công năm học 2021-2022; Quyết định số 272/QĐ-PGDĐT, ngày 28/3/2022 về việc kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Nam Khê năm học 2021-2022; Quyết định số 328/QĐ-PGDĐT ngày 01/4/2022 kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Vàng Danh năm học 2021-2022; Quyết định số 356/QĐ-PGDĐT ngày 08/4/2022 kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn tại trường mầm non Đồng Chanh năm học 2021-2022;

Đối với cấp trung học cơ sở: Quyết định số 1053/QĐ-PGDĐT, ngày 27/9/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường TH&THCS Điện Công năm học 2021-2022; Quyết định số 1110/QĐ-PGDĐT, ngày 08/10/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Trần Quốc Toàn năm học 2021-2022; Quyết định số 213/QĐ-PGDĐT, ngày 07/3/2022 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Yên Thanh năm học 2021-2022; Quyết định số 244/QĐ-PGDĐT, ngày 21/3/2022 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường TH&THCS Nam Khê năm học 2021-2022; Quyết định số 245/QĐ-PGDĐT, ngày 21/3/2022 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Nguyễn Văn Cừ năm học 2021-2022; Quyết định số 1607/QĐ-PGDĐT, ngày 30/12/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Phương Nam năm học 2021-2022; Quyết định số 1604/QĐ-PGDĐT, ngày 30/12/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Lí Tự Trọng năm học 2021-2022; Quyết định số 1551/QĐ-PGDĐT, ngày 17/12/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Nguyễn Trãi năm học 2021-2022; Quyết định số 1447/QĐ-PGDĐT, ngày 30/11/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Phương Đông năm học 2021-2022; Quyết định số 1385/QĐ-PGDĐT, ngày 18/11/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Trung Vương năm học 2021-2022; Quyết định số 1383/QĐ-PGDĐT, ngày 17/11/2021 kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Bắc Sơn năm học 2021-2022...

<sup>26</sup> Trường: mầm non Phương Nam; mầm non 19/5; mầm non Trung Vương; mầm non Quang Trung; trường mầm non Bắc Sơn; mầm non Thanh Sơn; mầm non Yên Thanh; mầm non Thượng Yên Công; mầm non Nam Khê; mầm non Vàng Danh; mầm non Đồng Chanh; Trường: TH&THCS Điện Công; THCS Trần Quốc Toàn; THCS Yên Thanh; TH&THCS Nam Khê; THCS Nguyễn Văn Cừ; THCS Phương Nam; THCS Lí Tự Trọng; THCS Nguyễn Trãi; THCS Phương Đông; THCS Trung Vương; THCS Bắc Sơn....

<sup>27</sup> Thông báo số 1223/TB-PGDĐT, ngày 28/10/2021 thông báo kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 Trường TH&THCS Điện Công; Thông báo số 1343/TB-PGDĐT, ngày 16/11/2021 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Trần Quốc Toàn năm học 2021-2022; Thông báo số 246/TB-PGDĐT, ngày 21/3/2022 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Yên Thanh năm học 2021-2022; Thông báo số 239/TB-PGDĐT, ngày 01/4/2022 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học

thông báo kiểm tra năm học 2022-2023 gửi các trường được kiểm tra. Nội dung các cuộc kiểm tra chủ yếu là kiểm tra công tác quản lý tài chính và chỉ đạo triển khai hoạt động chuyên môn, kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng nhà trường, kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

\* Tồn tại: Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch kiểm tra chéo nội dung với Sở GDĐT, thành phố Uông Bí. Phòng chưa thực hiện 03 cuộc kiểm tra tháng 12/2022 theo kế hoạch đối với MN Thượng Yên Công, MN Vàng Danh, MN Bắc Sơn; trong các quyết định kiểm tra, còn nhầm lẫn thời kỳ kiểm tra với thời hạn, thời gian kiểm tra, quy trình kiểm tra còn thiếu các báo cáo khắc phục sau thông báo kết quả kiểm tra của một số đơn vị trường (TH&THCS Nam Khê; THCS Trần Quốc Toàn; THCS Nguyễn Văn Cừ ...). Trong một số báo cáo và thông báo kết quả kiểm tra chưa đồng nhất, một số cuộc, báo cáo kết quả kiểm tra cùng ngày với thông báo kết quả kiểm tra.

## **2. Chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra nội bộ**

Phòng GDĐT ban hành văn bản chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ<sup>28</sup>. Kết quả xác minh tại 04 trường (MN Thượng Yên Công, TH Kim Đồng, TH Trần Hưng Đạo, THCS Phương Đông)<sup>29</sup> cho thấy, công tác kiểm tra nội bộ nhà trường thực hiện theo hướng lồng ghép kiểm tra nhiệm vụ năm học (chưa kiểm tra chuyên đề).

\* Tồn tại: Phòng GDĐT chưa phát hiện được các nhà trường thiếu 02 bước trong quy trình kiểm tra nội bộ theo công văn số 2680/SGDĐT-TTr ngày 22/9/2021 của Sở

---

Trường TH&THCS Nam Khê năm học 2021-2022; Thông báo số 341/TB-PGDĐT, ngày 05/4/2022 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Nguyễn Văn Cừ năm học 2021-2022; Thông báo số 248/TB-PGDĐT, ngày 21/3/2022 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Phương Nam năm học 2021-2022; Thông báo số 49/TB-PGDĐT, ngày 14/01/2022 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Lí Tự Trọng năm học 2021-2022; Thông báo số 14/TB-PGDĐT, ngày 05/01/2022 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Nguyễn Trãi năm học 2021-2022; Thông báo số 1555/TB-PGDĐT, ngày 20/12/2021 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Phương Đông năm học 2021-2022; Thông báo số 1531/TB-PGDĐT, ngày 11/12/2021 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Trung Vương năm học 2021-2022; Thông báo số 1493/TB-PGDĐT, ngày 08/12/2021 thông báo kết quả kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường THCS Bắc Sơn năm học 2021-2022....

<sup>28</sup> Công văn số 1043/PGDĐT, ngày 27/9/2021 về hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2021-2022; Công văn số 987/PGDĐT, ngày 30/9/2022 về hướng dẫn công tác kiểm tra năm học 2022-2023. Đồng thời gửi kèm văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh đến các nhà trường Công văn 2680/SGDĐT-TTr ngày 22/9/2021 về hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

<sup>29</sup> Các trường đã thành lập Ban kiểm tra nội bộ (trong tháng 9). Ban Kiểm tra nội bộ xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch. Ban kiểm tra nội bộ nhà trường đã triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch, có sự điều chỉnh phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 theo quy trình chuẩn bị kiểm tra, tiến hành kiểm tra, kết thúc kiểm tra, lưu hồ sơ. Hồ sơ các cuộc kiểm tra nội bộ được Ban kiểm tra nội bộ nhà trường lập chung theo tháng, lưu trữ khoa học, đầy đủ theo năm học và theo tháng (mỗi tháng có 2-3 cuộc kiểm tra) bao gồm: Quyết định kiểm tra nội bộ tháng; kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng có phân công cụ thể nhiệm vụ cho các thành viên; các biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra. Hồ sơ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên gồm biên bản, phiếu dự giờ, bản tự nhận xét, đánh giá của giáo viên. Nội dung kiểm tra nội bộ tập trung vào: Kiểm tra công tác quản lý của cán bộ quản lý; kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, giáo viên chủ nhiệm; hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh; hoạt động tổ chuyên môn, hồ sơ sổ sách; công khai, quy chế dân chủ; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; các quy định đảm bảo an toàn, an ninh trường học, phòng chống dịch Covid-19, chấp hành Luật ATGT, phòng chống tệ nạn xã hội.

GDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học (chưa lập báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra nội bộ; và thực hiện khắc phục thiếu sót của đối tượng kiểm tra); một số trường còn thiếu hồ sơ kiểm tra nội bộ như: Thiếu báo cáo kết quả kiểm tra, thiếu thông báo kết quả kiểm tra, viện dẫn căn cứ chưa đầy đủ để làm cơ sở thực hiện hoặc nhằm viện dẫn, thiếu quyết định kiểm tra, người tham gia kiểm tra nội bộ trong tháng không là thành viên của Ban kiểm tra nội bộ...

### **3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

Tiếp nhận và lưu đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên<sup>30</sup>. Phòng GDĐT bám sát Kế hoạch của Sở GDĐT triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và ban hành Kế hoạch 222/KH-PGDĐT ngày 05/3/2021; Kế hoạch 99/KH-PGDĐT ngày 07/02/2022 theo đúng Nghị định 130 của Chính phủ. Phân công 01 công chức phụ trách phòng, chống tham nhũng.

Qua thanh tra, các cơ sở giáo dục đã xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng. Tổ chức tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản liên quan tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng lồng ghép trong các cuộc họp và môn học. 100% các trường có hòm thư góp ý gắn khu vực cổng trường hoặc gần công trường.

\* Tồn tại: Phòng GDĐT chưa có hòm thư góp ý; chưa thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh tại Kế hoạch 291/KH-SGDĐT 28/01/2022 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 (năm 2021 và 2022, không lập báo cáo quý 1, 2, 3, 4 và 6 tháng đầu năm, tổng kết năm).

### **4. Việc chỉ đạo và thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập**

Phòng GDĐT lưu 43 văn bản cấp trên; ban hành 20 văn bản chỉ đạo, kế hoạch, triển khai đến các đơn vị về Công tác xây dựng xã hội học tập, như: Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và kế hoạch tổ chức ngày sách Việt Nam.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại, công nhận, chấm điểm: “Cộng đồng học tập” cấp xã theo TT44; Gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập (Quyết định 781/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 công nhận kết quả đánh giá, xếp loại đơn vị học tập của các phường, xã năm 2021). Tổ chức hội nghị tuyên dương khen thưởng gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập. Lưu Hồ sơ: Kế hoạch, thông báo, phiếu đánh giá... Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở giáo dục đã lưu trữ công văn chỉ đạo và các văn bản triển khai; tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, ngày sách Việt Nam tổ chức theo kế hoạch, có minh chứng (hình ảnh về buổi lễ phát động).

\* Tồn tại: Phòng GDĐT chưa chỉ đạo các trường phối hợp với Trung tâm HTCĐ các xã, phường tổ chức các lớp xóa mù chức năng cho người dân thực hiện thắng lợi

<sup>30</sup> Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng: Kế hoạch 09/KH-UBND 11/01/2021 của UBND thành phố Uông Bí (năm 2021); Kế hoạch 22/KH-UBND 24/01/2022 của UBND thành phố Uông Bí (năm 2022); Kế hoạch 291/KH-SGDĐT 28/01/2022 của Sở GDĐT (năm 2022).

đề án xây dựng chính quyền số, xã hội số.

## C. KẾT LUẬN

### I. Ưu điểm

1. Phòng GDĐT Ông Bí đã tích cực, chủ động tham mưu cho Thành ủy, UBND thành phố: (1) Ban hành hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn thành phố; (2) Đưa các chỉ tiêu phát triển giáo dục các cấp học vào các chương trình hành động, kế hoạch công tác của địa phương giai đoạn 2020 - 2025. Cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục được quan tâm đầu tư; các cấp học trên địa bàn thành phố duy trì chất lượng ổn định, đạt kết quả cao.

2. Kịp thời cập nhật và nghiêm túc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT về việc thực hiện quy chế chuyên môn; nội dung, phương pháp giáo dục; đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Về thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục, chương trình giáo dục phổ thông 2018; chủ động ban hành văn bản văn bản chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyên môn, chuyên đề nhằm hỗ trợ thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục theo các cấp học, đặc biệt là triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 6, lớp 7. Nội dung văn bản do Phòng GDĐT ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn.

Qua thanh tra, các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS triển khai linh hoạt, hiệu quả chương trình giáo dục, bám sát các chỉ đạo của ngành, phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường và địa phương. Các trường triển khai dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phòng GDĐT chủ động chỉ đạo, triển khai chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như: Thực hiện rà soát nhu cầu thiết bị dạy học tối thiểu để đề nghị trang sắm; báo cáo đánh giá thực trạng và kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất cho các trường công lập trên địa bàn thành phố xem xét đầu tư; lựa chọn đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác giảng dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 6, lớp 7; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa phục vụ triển khai chương trình GDPT 2018 theo đúng quy trình và tiêu chí quy định; phối hợp đơn vị cung ứng trang cấp đủ sách giáo khoa các môn học, xây dựng hoạt động giáo dục cho học sinh trước năm học mới.

3. Phòng GDĐT đã chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tập huấn các cơ sở giáo dục thực hiện đầy đủ những nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Phòng GDĐT đã chủ động tham mưu cho lãnh đạo Thành phố trong công tác tuyển sinh đầu cấp. Việc tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 theo đúng Điều lệ trường học đối với các cấp học và hướng dẫn của Sở GDĐT. Số lượng tuyển sinh

đầu cấp đạt 100%.

4. Phòng GDĐT đã thực hiện đúng các quy định về nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đã tham mưu về công tác cán bộ với thành phố. Thực hiện chế độ, chính sách đối với người học theo các Nghị định của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh Quảng Ninh được Phòng GDĐT thực hiện nghiêm túc. Phòng GDĐT đã kịp thời tham mưu cho UBND thành phố ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác đúng quy định.

5. Phòng GDĐT Ưông Bí đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo công tác quản lý, giáo dục người học, bám sát sự chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, hoạt động trải nghiệm; công tác giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh được các nhà trường quan tâm triển khai. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý học sinh bán trú được nhà trường quan tâm triển khai thực hiện tốt. Công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội được triển khai hiệu quả.

Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục cấp phổ thông thực hiện đúng quy định về lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa.

Việc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học được Phòng GDĐT quan tâm chỉ đạo. Các cơ sở giáo dục đã xây dựng kế hoạch quản lý và sử dụng thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định.

6. Công tác công khai được các cơ sở giáo dục thực hiện cơ bản đúng quy định. Phòng GDĐT đã tiếp nhận và ban hành công văn chỉ đạo về công tác kiểm tra nội bộ đúng quy định hiện hành, đúng kế hoạch. Kế hoạch kiểm tra của Phòng GDĐT xây dựng chi tiết; nội dung các cuộc kiểm tra bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành. Qua kiểm tra tại các cơ sở giáo dục, các đơn vị đã thực hiện kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ; xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ khả thi, phù hợp với chỉ đạo của Phòng GDĐT. Các nội dung kiểm tra nội bộ đảm bảo đúng trọng tâm; việc thực hiện, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đúng với kế hoạch.

Phòng GDĐT đã tham mưu cho UBND thành phố theo tình hình thực tế của địa phương và phối hợp cùng các phòng, ban chuyên môn, UBND các phường, xã triển khai thực hiện tốt các hoạt động xây dựng xã hội học tập.

## **II. Nhược điểm và nguyên nhân**

### **1. Nhược điểm**

- Việc phát triển chương trình giáo dục mầm non của một số giáo viên có nội dung chưa phù hợp với lĩnh vực, độ tuổi. Tại cơ sở GDMN được xác minh, việc xác định mục tiêu giáo dục năm học 2021-2022 chưa cân đối giữa các độ tuổi 4 tuổi và 5 tuổi, tỉ lệ kcal/ngày/trẻ vượt quá định mức (một số ngày). Việc xây dựng thời khóa

biểu và tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày tại các trường tiểu học chưa đảm bảo theo quy định (Bố trí tiết học ngoài giờ chính khóa vào thực hiện trong giờ chính khóa).

- Việc tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp chưa đúng theo quy định, còn thực hiện lồng ghép vào tiết Chào cờ và Sinh hoạt.

- Phòng GDĐT đã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục năm 2022 nhưng chưa triển khai kịp thời tới các đơn vị. Công tác bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL thực hiện chậm so với kế hoạch của Sở GDĐT.

- Phòng GDĐT chưa thẩm định hồ sơ về chế độ chính sách học sinh của các cơ sở giáo dục để trình đề nghị cấp tiền đúng theo chế độ học sinh được hưởng.

- Việc chỉ đạo thực hiện kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia còn chưa đồng bộ giữa các cấp học, một số cơ sở giáo dục chưa thực hiện đánh giá ngoài đúng lộ trình. Nhiều trường ở trung tâm thành phố có số học sinh/lớp vượt quy định so với Điều lệ trường học.

- Phòng GDĐT chưa triển khai tập huấn công tác quản lí, sử dụng thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục. Một số đơn vị chưa có đủ hồ sơ trong quy trình rà soát, đăng kí trang sắm, tiếp nhận thiết bị dạy học; việc ghi sổ tài sản chưa bám sát Thông tư 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018.

- Chưa công khai đầy đủ các nội dung về các khoản thu theo quy định. Các văn bản phục vụ công khai không được theo dõi cập nhật khoa học. Thời gian, hình thức và địa điểm công khai chưa đảm bảo theo quy định. Chưa rà soát bổ sung, cập nhật bộ hồ sơ lưu trữ.

- Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ở các cơ sở giáo dục chưa có nội dung chi nộp thuế theo quy định. Các nhà trường chưa thực hiện đúng quy định về quản lí, sử dụng tài sản công khi liên kết với các đơn vị ngoài nhà trường tổ chức ăn bán trú hoặc dạy tiếng Anh tăng cường có sự tham gia của người nước ngoài, hoạt động giáo dục kĩ năng sống.

- Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch kiểm tra còn bị chùng chéo nội dung với Sở GDĐT, thành phố Ông Bí; tiến độ thực hiện các cuộc kiểm tra chưa đạt theo kế hoạch. Công tác kiểm tra nội bộ của các nhà trường còn chưa đảm bảo quy trình theo công văn số 2680/SGDĐT-TTr ngày 22/9/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

## **2. Nguyên nhân**

Số lượng công chức Phòng GDĐT chưa đủ so với biên chế được giao (thời điểm thanh tra có 3 người so với 4 biên chế được giao theo Quyết định 5295/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND thành phố Ông Bí), khối lượng công việc nhiều nên công tác quản lí, điều hành của Phòng GDĐT gặp khó khăn.

Chất lượng đội ngũ lãnh đạo các cơ sở giáo dục còn chưa đồng đều.



Công tác kiểm tra, giám sát của Phòng GDĐT vẫn chưa đạt hiệu quả cao, chưa kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại của các cơ sở giáo dục.

## **D. KIẾN NGHỊ**

### **I. Đối với Phòng GDĐT**

#### **1. Cần tăng cường công tác chỉ đạo đối với cơ sở giáo dục**

(1) Tăng cường việc kiểm tra nội bộ đối với giáo viên giảng dạy các khối thực hiện chương trình GDPT mới.

(2) Tập huấn phát triển chương trình nhà trường; chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ; tăng cường công tác triển khai hướng dẫn kế hoạch phát triển giáo dục năm học; chỉ đạo sắp xếp tiết dạy ngoài giờ chính khoá. Rà soát, kiểm tra, hướng dẫn tổ chức thực hiện Hoạt động hướng nghiệp trải nghiệm đảm bảo đủ số tiết, hợp lí trong phân công. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục dạy bù nội dung còn thiếu của Hoạt động hướng nghiệp trải nghiệm.

(3) Tham mưu số lượng 31 viên chức thiếu ở 3 cấp học; số lượng công chức thiếu theo số được giao. Thực hiện thẩm định việc phê duyệt hồ sơ chi trả chính sách tại các cơ sở giáo dục cho người học theo đúng đối tượng và số tiền của nhà nước cấp.

(4) Việc rà soát nhu cầu thiết bị giáo dục, lưu văn bản đề xuất nhu cầu tại cơ sở giáo dục, xây dựng kế hoạch sử dụng hoá chất tại các đơn vị phải có định lượng; ghi sổ đầu bài cần phản ánh được các bài dạy có thiết bị, cần đồng bộ với sổ mượn trả thiết bị thí nghiệm; có đầu mối theo dõi kiểm định chất lượng, chuẩn quốc gia.

(5) Thực hiện nộp phí các khoản thu dịch vụ; thực hiện đúng quy định trong việc tổ chức nấu ăn cho học sinh; hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng quy định về công tác xã hội hoá; kiểm tra quản lí việc sử dụng khoản thu.

#### **2. Tham mưu với UBND chỉ đạo các nội dung:**

(1) Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ trong phân loại xử lí đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo; chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường các điều kiện trong thực hiện tiếp công dân, phân công cán bộ thường trực; tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng.

(2) Chỉ đạo, giám sát các đơn vị trực thuộc trong việc huy động xã hội hóa, chấm dứt việc phụ huynh lớp huy động đóng góp kinh phí mua, lắp đặt thiết bị sau đó thực hiện hồ sơ dưới hình thức cho, tặng hiện vật. Phòng GDĐT hướng dẫn quy trình, thành lập tổ kiểm tra, thẩm định nhu cầu thực tế theo nội dung đề nghị của các trường trong mua sắm, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, thiết bị, hoá chất, chi trả chế độ chính sách.

(3) Phòng GDĐT chỉ đạo các đơn vị khắc phục tồn tại, rút kinh nghiệm kịp thời với những thiếu sót nêu trong Kết luận thanh tra. Chậm nhất ngày 15/02/2023:

Trưởng Phòng GDĐT gửi về Sở GDĐT (qua Thanh tra) văn bản báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra.

## **II. Đề nghị UBND**

1. Quan tâm nguồn kinh phí bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu, sửa chữa cơ sở vật chất đã xuống cấp.

2. Tăng cường đội ngũ công chức cho Phòng GDĐT theo vị trí việc làm; quan tâm chỉ đạo và có giải pháp bố trí giáo viên các cơ sở giáo dục đảm bảo yêu cầu giảng dạy, đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Sở GDĐT kết luận thanh tra công tác quản lí của Phòng GDĐT trong thực hiện nhiệm vụ năm học. Yêu cầu Thanh tra Sở chịu trách nhiệm chung về theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng GDĐT Uông Bí;
- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND TP Uông Bí;
- Giám đốc Sở GDĐT; Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- TT Công đoàn ngành giáo dục;
- Phòng: GDPT, GDTX&MN, TCCB&QLCL, KHTC;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Ngọc Sơn**